

THÔNG TIN PHỤC VỤ DOANH NGHIỆP

(Số tháng 4/2019)

Trong số này

CƠ QUAN BIÊN SOẠN VÀ PHÁT HÀNH:

TRUNG TÂM THÔNG TIN
TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG
CHẤT LƯỢNG

ĐỊA CHỈ:

Số 8, Đường Hoàng Quốc Việt,
Cầu Giấy, Hà Nội

ĐIỆN THOẠI:

024.37562608

FAX:

024.38361556

E-MAIL:

tttt@tcvn.gov.vn

INTERNET WEBSITE:

<http://www.ismq.org.vn>

TÀI KHOẢN:

002.100.094.0135

NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI
CỔ PHẦN NGOẠI THƯƠNG
VIỆT NAM- CHI NHÁNH
THĂNG LONG

VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

- Một số văn bản của các Bộ, ngành 2-7

ĐIỂM TIN

- Việt Nam – Séc: Tăng cường hợp tác trong lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng 8
- Diễn đàn tiêu chuẩn các nước khu vực Châu Á Thái Bình Dương lần thứ 42 9
- Thúc đẩy các mục tiêu phát triển bền vững thông qua hoạt động tiêu chuẩn hóa 12
- Hợp tác về tiêu chuẩn là chìa khóa để biến trí tuệ nhân tạo (AI) và thành phố thông minh thành hiện thực trong tương lai gần 13
- Thúc đẩy tiêu dùng và sản xuất bền vững 15
- Khắc phục hậu quả sau các thảm họa thiên nhiên 18
- Hướng dẫn mới cho các tổ chức nông nghiệp 20

THÔNG TIN TIÊU CHUẨN

- Tiêu chuẩn Quốc gia (TCVN) 21
- Tiêu chuẩn ISO 21
- Tiêu chuẩn Anh (BS) 26
- Tiêu chuẩn Đức (DIN) 30
- Tiêu chuẩn IEC 38
- Tiêu chuẩn Nhật (JIS) 43
- Tiêu chuẩn Úc (AS) 47

❖ **CHÍNH PHỦ*****Không hội họp đông người trong phạm vi an toàn của công trình dầu khí***

Chính phủ đã ban hành Nghị định 25/2019/NĐ-CP về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 13/2011/NĐ-CP ngày 11/02/2011 của Chính phủ về an toàn công trình dầu khí trên đất liền ngày 07/03/2019, có hiệu lực từ ngày 22/04/2019.

Cụ thể, trong phạm vi khoảng cách an toàn của các công trình dầu khí, không được thực hiện các hoạt động có nguy cơ gây hại trực tiếp hoặc gián tiếp đến hoạt động và sự an toàn của các công trình dầu khí bao gồm: Các hoạt động có khả năng gây cháy nổ, sụt lún, chuyển vị, các hoạt động đào bới, gây ảnh hưởng tới đường ống; Trồng cây; Thải các chất ăn mòn; Tổ chức hội họp đông người, các hoạt động tham quan, du lịch khi chưa được sự cho phép của cơ quan có thẩm quyền.

Việc neo đỗ phương tiện vận tải đường thủy, hàng hải, đánh bắt thủy hải sản, khai thác cát, nạo vét hoặc các hoạt động khác dưới nước có thể gây cản trở đến hoạt động, sự an toàn của công trình dầu khí và các phương tiện ra, vào công trình dầu khí, trừ trường hợp các hoạt động kiểm soát dòng thủy lưu và hoạt động giao thông, vận chuyển trên sông cũng không được thực hiện.

Bên cạnh đó, không cho phép các hoạt động neo đỗ phương tiện vận tải đường thủy, hàng hải, đánh bắt thủy hải sản, khai thác cát, nạo vét hoặc các hoạt động khác dưới nước có thể gây nguy hại đến đường ống; trừ trường hợp các hoạt động kiểm soát dòng thủy lưu và hoạt động, vận chuyển trên sông./.

Xem chi tiết Nghị định 25/2019/NĐ-CP tại đây:

http://vanban.chinhphu.vn/portal/page/portal/chinhphu/hethongvanban?class_id=1&_page=1&mode=detail&document_id=196389

❖ **THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ*****Lộ trình áp dụng các mức tiêu chuẩn khí thải đối với xe ô tô***

Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định 16/2019/QĐ-TTg quy định lộ trình áp dụng tiêu chuẩn khí thải đối với xe ô tô tham gia giao thông và xe ô tô đã qua sử dụng nhập khẩu ngày 28/03/2019, có hiệu lực từ ngày 15/05/2019.

Theo đó, lộ trình áp dụng các mức tiêu chuẩn khí thải đối với xe ô tô tham gia giao thông là:

- Ô tô lắp động cơ cháy cưỡng bức và ô tô lắp động cơ cháy do nén tham gia giao thông sản xuất trước năm 1999 được tiếp tục áp dụng Mức 1;

- Ô tô lắp động cơ cháy cưỡng bức và ô tô lắp động cơ cháy do nén tham gia giao thông sản xuất từ năm 1999 đến hết năm 2008 áp dụng Mức 2 từ ngày 01/01/2021;

- Ô tô lắp động cơ cháy cưỡng bức và ô tô lắp động cơ cháy do nén tham gia giao thông sản xuất sau năm 2008 áp dụng Mức 2 từ ngày 01/01/2020.

Bên cạnh đó, ô tô lắp động cơ cháy cưỡng bức, động cơ cháy do nén đã qua sử dụng nhập khẩu áp dụng Mức 4 kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực.

Quyết định này làm hết hiệu lực một phần của Quyết định 249/2005/QĐ-TTg./.

Xem chi tiết Quyết định 16/2019/QĐ-TTg tại đây:

http://vanban.chinhphu.vn/portal/page/portal/chinhphu/hethongvanban?class_id=1&mode=detail&document_id=196628

Chỉ nhập khẩu máy móc đã qua sử dụng dưới 10 năm tuổi

Ngày 19/04/2019, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định 18/2019/QĐ-TTg quy định việc nhập khẩu máy móc, thiết bị, dây chuyền công nghệ đã qua sử dụng.

Theo đó, kể từ 15/6/2019, việc nhập khẩu máy móc, thiết bị, dây chuyền công nghệ đã qua sử dụng phải tuân thủ quy định của pháp luật về nhập khẩu hàng hóa. Không cho phép nhập khẩu máy móc, thiết bị, dây chuyền công nghệ đã qua sử dụng trong trường hợp: các nước xuất khẩu đã công bố loại bỏ do lạc hậu, chất lượng kém, gây ô nhiễm môi trường, không đáp ứng các yêu cầu về an toàn, tiết kiệm năng lượng, bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật.

Chỉ cho phép nhập khẩu máy móc, thiết bị dây chuyền công nghệ đã qua sử dụng phục vụ trực tiếp cho hoạt động sản xuất của doanh nghiệp tại Việt Nam.

Theo quy định, máy móc, thiết bị đã qua sử dụng được phép nhập khẩu khi đáp ứng tiêu chí tuổi thiết bị không vượt quá 10 năm và được sản xuất theo tiêu chuẩn phù hợp với quy định của quy chuẩn kỹ thuật quốc gia (QCVN) về an toàn, tiết kiệm năng lượng và bảo vệ môi trường; trường hợp không có QCVN liên quan đến máy móc, thiết bị nhập khẩu, thì máy móc, thiết bị nhập khẩu phải được sản xuất phù hợp với tiêu chuẩn kỹ thuật của tiêu chuẩn quốc gia (TCVN) của Việt

Nam hoặc tiêu chuẩn quốc gia của một trong các nước G7, Hàn Quốc về an toàn, tiết kiệm năng lượng và bảo vệ môi trường.

Đối với dây chuyền công nghệ đã qua sử dụng được phép nhập khẩu khi được sản xuất theo tiêu chuẩn, phù hợp với quy định của quy chuẩn kỹ thuật quốc gia (QCVN) về an toàn, tiết kiệm năng lượng, và bảo vệ môi trường; công suất hoặc hiệu suất còn lại phải đạt từ 85% trở lên so với công suất hoặc hiệu suất thiết kế; mức tiêu hao nguyên, vật liệu, năng lượng không vượt quá 15% so với thiết kế; công nghệ của dây chuyền công nghệ không thuộc Danh mục công nghệ cấm chuyển giao, Danh mục công nghệ hạn chế chuyển giao; công nghệ của dây chuyền công nghệ phải đang được sử dụng tại ít nhất 03 cơ sở sản xuất trong các nước thuộc Tổ chức Hợp tác và Phát triển kinh tế (OECD).

Bộ Khoa học và Công nghệ công bố trên Cổng thông tin điện tử Bộ Khoa học và Công nghệ danh mục máy móc, thiết bị, dây chuyền công nghệ đã qua sử dụng mà các nước đã công bố loại bỏ lạc hậu, chất lượng kém, gây ô nhiễm môi trường./

Xem chi tiết Quyết định 18/2019/QĐ-TTg tại đây:

http://vanban.chinhphu.vn/portal/page/portal/chinhphu/hethongvanban?class_id=1&_page=1&mode=detail&document_id=196855

❖ BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Công khai đầy đủ danh mục TTHC thực hiện tại Bộ phận Một cửa

Ngày 28/03/2019, Bộ Khoa học và Công nghệ ra Quyết định 674/QĐ-BKH-CN ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Bộ

phận Tiếp nhận và Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Cơ quan Bộ Khoa học và Công nghệ.



Theo đó, Bộ phận Một cửa có nhiệm vụ công khai đầy đủ, kịp thời danh mục thủ tục hành chính được thực hiện tại Bộ phận; hướng dẫn, hỗ trợ thực hiện thủ tục hành chính, sử dụng dịch vụ công trực tuyến cấp 3, cấp 4; tiếp nhận hồ sơ thủ tục hành chính; chuyển hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính, văn bản trao đổi với người thực hiện thủ tục hành chính và những người liên quan; trả kết quả thủ tục hành chính...

Bên cạnh đó, Quyết định còn quy định Bộ phận Một cửa có quyền đề nghị các đơn vị liên quan cung cấp thông tin, tài liệu phục vụ cho việc tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính; từ chối tiếp nhận các hồ sơ không phù hợp với quy định của pháp luật; yêu cầu các đơn vị, cá nhân trực tiếp giải quyết thủ tục hành chính cung cấp thông tin về tiến độ, tình hình giải quyết.../.

Xem chi tiết Quyết định 674/QĐ-BKHCN tại đây:
<https://www.most.gov.vn/vn/pages/ChiTi etVanBan.aspx?VID=28941>

Bộ KH&CN: Danh mục 80 dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4

Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ đã ra Quyết định 675/QĐ-BKHCN về việc ban hành Danh mục dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 của Bộ Khoa học và Công nghệ ngày 28/03/2019.

Theo đó, danh mục 80 dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 của Bộ Khoa học và Công nghệ thuộc các lĩnh vực khoa học và công nghệ; Lĩnh vực phát triển tiềm lực khoa học và công nghệ; Lĩnh vực sở hữu trí tuệ; Lĩnh vực năng lượng nguyên tử, an toàn bức xạ; Lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng.

Cụ thể, lĩnh vực khoa học và công nghệ gồm các dịch vụ công sau: Thủ tục đề xuất đặt hàng nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Bộ; Thủ tục đăng ký tham gia tuyển chọn, giao trực tiếp nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Bộ; Thủ tục đề xuất đặt hàng nhiệm vụ khoa học và công nghệ theo Nghị định thư; Thủ tục tuyển chọn, giao trực tiếp thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ thuộc Chương trình phát triển thị trường khoa học và công nghệ đến năm 2020;...

Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký./.

Xem chi tiết Quyết định 675/QĐ-BKHCN tại đây:
<https://www.most.gov.vn/vn/Pages/ChiTi etVanBan.aspx?VID=28938>

Quyết định công bố tiêu chuẩn quốc gia

Ngày 28/12/2018, 01/4/2019, Bộ KH&CN đã ban hành các quyết định sau về việc công bố tiêu chuẩn quốc gia.

Quyết định số 706/QĐ-BKHCN, công bố 02 tiêu chuẩn quốc gia sau đây:

1. TCVN 12604-1:2019 Kết cấu bảo vệ bờ biển- Cấu kiện bê tông cốt sợi polyme đúc sẵn- Phần 1: Yêu cầu kỹ thuật và phương pháp thử
2. TCVN 12604-2:2019 Kết cấu bảo vệ bờ biển- Cấu kiện bê tông cốt sợi polyme đúc sẵn- Phần 2: Thi công và nghiệm thu

Quyết định số 4146/QĐ-BKHCN, công bố 08 tiêu chuẩn quốc gia sau đây:

1. TCVN 12459:2018 Cà phê hòa tan nguyên chất
2. TCVN 12460:2018 Quy phạm thực hành vệ sinh trong chế biến cà phê
3. TCVN 12461:2018 Quy phạm thực hành vệ sinh trong chế biến hạt điều
4. TCVN 8368:2018 Gạo nếp trắng
5. TCVN 8370:2018 Thóc tẻ
6. TCVN 8371:2018 Gạo lật
7. TCVN 12380:2018 Hạt điều thô- Yêu cầu kỹ thuật
8. TCVN 12596:2018 Quy phạm thực hành vệ sinh đối với gia vị và rau thơm khô

Quyết định số 4154/QĐ-BKHCN, công bố 07 tiêu chuẩn quốc gia sau đây:

1. TCVN 1078:2018 Phân lân nung chảy
2. TCVN 4440:2018 Phân supe phosphat đơn
3. TCVN 5815:2018 Phân hỗn hợp NPK- Phương pháp thử
4. TCVN 8560:2018 Phân bón- Phương pháp xác định kali hữu hiệu
5. TCVN 8856:2018 Phân bón diamoni phosphat (DAP)
6. TCVN 12597:2018 Phân bón- Xác định độ ẩm bằng phương pháp Karl Fischer
7. TCVN 12598:2018 Phân bón- Xác định hàm lượng canxi và magie

tổng số bằng phương pháp thể tích

Quyết định số 4149/QĐ-BKHCN, công bố 04 tiêu chuẩn quốc gia sau đây:

1. TCVN 12599:2018 Thức ăn chăn nuôi- Xác định ochratoxin A bằng phương pháp làm sạch qua cột ái lực miễn dịch và sắc ký lỏng hiệu năng cao với detector huỳnh quang
2. TCVN 12600:2018 Thức ăn chăn nuôi- Xác định tổng fumonisin B1 và B2 trong thức ăn hổ hợp bằng phương pháp làm sạch ái lực miễn dịch và HPLC pha đảo với detector huỳnh quang có tạo dẫn xuất trước cột hoặc sau cột
3. TCVN 12601:2018 Thức ăn chăn nuôi- Xác định nicarbazin bằng phương pháp sắc ký lỏng hiệu năng cao
4. TCVN 12602:2018 Thức ăn chăn nuôi- Xác định maduramincin-ammonium bằng phương pháp sắc ký lỏng hiệu năng cao pha đảo có tạo dẫn xuất sau cột

Cùng ngày 28/12/2018, Bộ KH&CN đã ban hành Quyết số 4147/QĐ-BKHCN về việc hủy bỏ tiêu chuẩn quốc gia.

Theo đó, hủy bỏ 03 tiêu chuẩn quốc gia sau đây:

1. TCVN 8368:2010 Gạo nếp trắng
2. TCVN 8370:2010 Thóc tẻ
3. TCVN 8371:2010 Gạo lật

❖ BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

Tiêu chuẩn, định mức sử dụng phương tiện thủy chuyên dùng của các cảng vụ hàng hải

Ngày 11/04/2019, Bộ Giao thông Vận tải ra Quyết định 627/QĐ-BGTVT ban

hành Tiêu chuẩn, định mức sử dụng phương tiện thủy chuyên dùng của các cảng vụ hàng hải.

Theo đó, định mức sử dụng phương tiện thủy chuyên dùng của các cảng vụ hàng hải cụ thể như sau:

Các cảng vụ hàng hải Quảng Ngãi, Vũng Tàu, Kiên Giang được sử dụng tổng số tàu và cano là 05/cảng vụ, đây là các cảng có định mức sử dụng phương tiện thủy chuyên dùng cao nhất trong các Cảng vụ. Cụ thể: Cảng vụ hàng hải Quảng Ngãi được sử dụng 03 tàu, 02 cano; cảng vụ hàng hải Vũng Tàu được sử dụng 01 tàu, 04 cano; cảng vụ hàng hải Kiên Giang được sử dụng 02 tàu, 03 cano.

Riêng cảng vụ hàng hải Quảng Trị chỉ được sử dụng 02 tàu, không được sử dụng cano, đây là cảng vụ hàng hải có định mức sử dụng phương tiện thủy chuyên dùng thấp nhất trong các cảng vụ Hàng hải.

Bên cạnh đó, Quyết định này còn quy định cụ thể các loại tàu, cano và số lượng từng loại được cấp cho các cảng vụ hàng hải./.

Xem chi tiết Quyết định 627/QĐ-BGTVT tại đây:
<http://www.mt.gov.vn/Images/editor/files/VuNhung/n%C4%83m%202019/Th%C3%A1ng%204/545.pdf>

Phải trang bị camera giám sát trên phương tiện vận tải khách du lịch đường bộ

Ngày 11/04/2019, Bộ Giao thông Vận tải ra Quyết định 634/QĐ-BGTVT ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án kiểm soát chất lượng dịch vụ vận tải và bảo đảm an toàn giao thông cho khách du lịch.

Theo đó, trên phương tiện vận tải khách du lịch đường bộ, đường thủy nội địa phải trang bị camera giám sát người điều khiển, nhân viên phục vụ và hành khách; thiết bị báo cháy, chữa cháy tự động; niêm yết đường dây nóng phản ánh chất lượng dịch vụ; niêm yết thông tin hướng dẫn cho hành khách về cách thức thoát hiểm khi xảy ra sự cố và các thông tin về an toàn giao thông. Các thông tin trên phải được thể hiện dưới dạng song ngữ Việt - Anh.



Mặt khác, để nâng cao chất lượng dịch vụ và điều kiện đảm bảo an toàn kỹ thuật của phương tiện vận tải khách du lịch, Bộ Giao thông Vận tải còn yêu cầu Tổng cục Đường bộ Việt Nam phối hợp với Cục Đăng kiểm Việt Nam: Hướng dẫn doanh nghiệp vận tải hành khách du lịch đường bộ sử dụng công nghệ mới trong đảm bảo an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường tối thiểu đạt chuẩn khí thải EURO IV; các doanh nghiệp vận tải hành khách đường thủy nội địa chú trọng sử dụng công nghệ mới, trang bị đủ số lượng phao và áo phao cho hành khách...

Quyết định có hiệu lực từ ngày ký./.

Xem chi tiết Quyết định 634/QĐ-BGTVT tại đây:

<http://www.mt.gov.vn/Images/editor/files/XUAN%20NGUYEN/Nam%202019/Quy%20II/QD-634-BGTVT.pdf>

Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về các hệ thống ngăn ngừa ô nhiễm biển của tàu



Bộ Giao thông Vận tải đã có Thông tư số 09/2019/TT-BGTVT ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về các hệ thống ngăn ngừa ô nhiễm biển của tàu (QCVN 26:2018/BGTVT).

Quy chuẩn quy định về việc kiểm tra, kết cấu và trang bị ngăn ngừa ô nhiễm lắp ráp trên các tàu biển Việt Nam, các giàn cố định, di động trên biển, các kho chứa nổi sử dụng cho mục đích thăm dò và khai thác dầu khí trên biển.

Quy chuẩn áp dụng đối với các tổ chức và cá nhân có hoạt động liên quan đến các hệ thống ngăn ngừa ô nhiễm từ tàu thuộc phạm vi điều chỉnh nêu trên là Cục Đăng kiểm Việt Nam, các chủ tàu, các cơ sở thiết kế, đóng mới, hoán cải và sửa chữa tàu, các cơ sở chế tạo động cơ, trang thiết bị ngăn ngừa ô nhiễm lắp đặt trên tàu.

Thông tư có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/09/2019./.

❖ BỘ KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ

Thiết lập kênh thông tin về điều kiện đầu tư kinh doanh tại Hiệp định CPTPP

Ngày 04/04/2019, Bộ Kế hoạch và Đầu tư ra Quyết định 409/QĐ-BKHĐT ban hành Kế hoạch thực hiện Hiệp định Đối tác toàn diện và tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP).

Theo đó, Bộ Công Thương sẽ phối hợp với các Bộ, ngành để tuyên truyền, phổ biến thông tin về Hiệp định Đối tác toàn diện và tiến bộ xuyên Thái Bình Dương. Cụ thể: Tổ chức hội nghị, tập huấn để giới thiệu, phổ biến cho công chức, cán bộ các đơn vị thuộc Bộ và cơ quan quản lý Nhà nước về nội dung, ý nghĩa của Hiệp định, đặc biệt là quy định liên quan đến lĩnh vực kế hoạch và đầu tư; Giới thiệu trên Cổng thông tin điện tử và các phương tiện truyền thông khác của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về nội dung, ý nghĩa của Hiệp định...

Việc phổ biến nội dung, ý nghĩa của Hiệp định cho cán bộ, công chức được giao cho Vụ Pháp chế thực hiện. Cục Đầu tư nước ngoài tổ chức hội nghị, hội thảo trao đổi về cam kết mở cửa thị trường đầu tư và các quy định liên quan với cộng đồng doanh nghiệp và nhà đầu tư nước ngoài. Thêm vào đó, Cục Đầu tư nước ngoài cũng sẽ thiết lập kênh thông tin về điều kiện đầu tư kinh doanh tại Hiệp định trên Cổng thông tin quốc gia về đầu tư nước ngoài.

Ngoài ra, Quyết định cũng phân công nhiệm vụ cho các cơ quan, ban ngành khác như: Trung tâm Thông tin và Dự báo kinh tế - xã hội quốc gia thực hiện đánh giá định lượng về lợi ích và cơ hội của Việt Nam khi tham gia Hiệp định; Cục Phát triển hợp tác xã phổ biến các quy định về cam kết của Hiệp định cho các hợp tác xã, thành viên hợp tác xã.../.

VIỆT NAM – SÉC: TĂNG CƯỜNG HỢP TÁC TRONG LĨNH VỰC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG

Trong khuôn khổ chuyến thăm và làm việc chính thức của Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc tại Séc, ngày 17/4/2019, Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng (TĐC) – Bộ Khoa học và Công nghệ (KH&CN) Việt Nam và Chủ tịch Văn phòng Tiêu chuẩn, Đo lường và Thử nghiệm Séc (UNMZ) thuộc Bộ Công nghiệp và Thương mại Séc đã ký Bản ghi nhớ (MOU) về việc hợp tác trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng.

Về phía lãnh đạo Bộ KH&CN cùng tham dự Đoàn công tác của Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc có Thứ trưởng Bộ KH&CN Trần Văn Tùng.

Trước sự chứng kiến của Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc và Thủ tướng Séc Andrej Babis, Tổng cục trưởng Trần Văn Vinh và Chủ tịch Văn phòng Tiêu chuẩn,

Đo lường và Thử nghiệm Séc, ông Viktor Pokorný đã ký MOU về việc hợp tác trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng. Lãnh đạo hai cơ quan tiêu chuẩn hóa hai nước đã trực tiếp trao đổi về việc triển khai MOU này. Hai bên sẽ thúc đẩy mạnh mẽ trao đổi thông tin về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, chứng nhận, đo lường, thử nghiệm và cũng như đào tạo các chuyên gia, thực hiện nghiên cứu chung trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng.

Hiện nay, các mặt hàng Việt Nam xuất khẩu sang Séc chủ yếu mặt hàng giày dép, phương tiện vận tải và phụ tùng, hàng dệt may, máy móc thiết bị và đồ gỗ nội thất. Hợp tác về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng đặc biệt là tiến tới thừa nhận các kết quả thử nghiệm và chứng nhận sẽ mở ra cơ hội và tạo thuận lợi thương mại giữa hai nước trong thời gian tới../.



Lễ ký Bản ghi nhớ (MOU) về việc hợp tác trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng giữa Tổng cục trưởng Trần Văn Vinh và Chủ tịch Viktor Pokorný

DIỄN ĐÀN TIÊU CHUẨN CÁC NƯỚC KHU VỰC CHÂU Á THÁI BÌNH DƯƠNG LẦN THỨ 42

Diễn đàn Tiêu chuẩn các nước khu vực châu Á Thái Bình Dương lần thứ 42 (PASC – Pacific Asia Standards Congress) vừa được tổ chức tại Wellington, New Zealand.

Đây là Hội nghị thường niên và là diễn đàn trao đổi thông tin, tìm kiếm sự đồng thuận và ủng hộ các nước thành viên nhằm tăng cường năng lực tham gia vào hoạt động hội nhập quốc tế trong lĩnh vực tiêu chuẩn hóa. Hội nghị có sự tham gia của 19 cơ quan tiêu chuẩn hóa quốc gia thành viên, cũng như sự có mặt của đại diện các tổ chức tiêu chuẩn hóa quốc tế và khu vực như ISO, IEC, ITU, APML, AMLF, COPANT, APEC/SCSC, ASEAN/ACCSQ.



Phó Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng (STAMEQ) Nguyễn Hoàng Linh làm trưởng đoàn Việt Nam đã tham dự hội nghị.

Chủ đề quan tâm và được đưa ra thảo luận tại Hội nghị lần này là những thách thức và cơ hội mà các nước thành viên PASC đang phải gặp phải như sự xuất hiện của các công nghệ mới nổi như trí tuệ nhân tạo (AI), robot, block chain, IoT ... hay sự quan tâm chưa đúng mức của các cơ quan quản lý nhà nước, các doanh nghiệp hay người tiêu dùng ... đối với tiêu chuẩn quốc gia, tiêu chuẩn quốc tế.

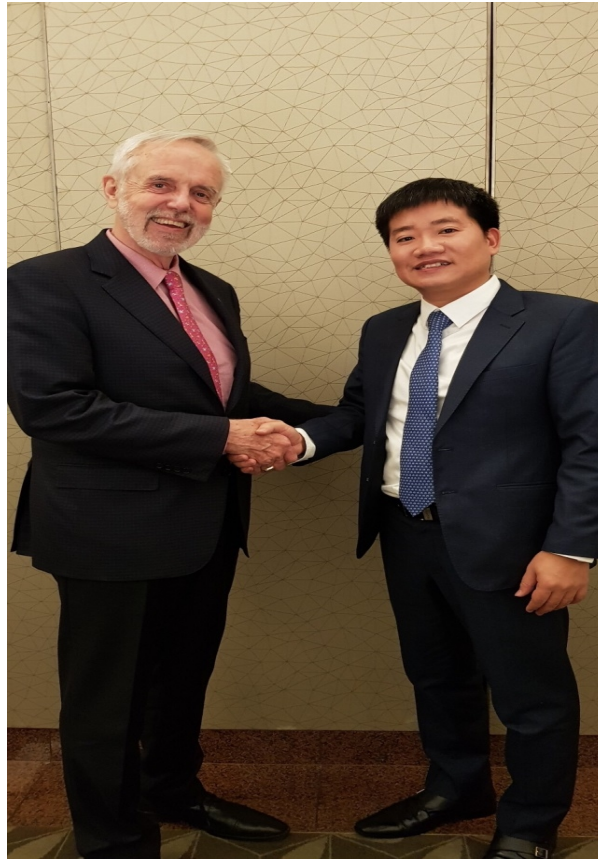
Điều này đặt ra nhiệm vụ cho các nước thành viên trong việc nỗ lực nâng cao nhận thức và sự tham gia tích cực của các bên có lợi ích liên quan trong xã hội

trong việc xây dựng, áp dụng tiêu chuẩn nói chung và tiêu chuẩn đối với các vấn đề mới nổi nói riêng vào sản xuất, kinh doanh, xuất nhập khẩu

và sử dụng tiêu chuẩn trong các văn bản quản lý như quy chuẩn kỹ thuật để làm căn cứ khoa học tin cậy cho việc đảm bảo các sản phẩm hàng hóa an toàn và chất lượng, đồng thời tạo thuận lợi cho thương mại toàn cầu.

Bên lề Hội nghị, đoàn Việt Nam đã gặp gỡ và làm việc với rất nhiều đối tác như Cơ quan tiêu chuẩn Australia (AS), Hiệp hội Thử nghiệm Hoa Kỳ (ASTM), Hiệp hội phòng Thử nghiệm Hoa Kỳ (UL), Ủy ban Kỹ thuật Điện Hoa Kỳ (USNC) trao đổi một số hợp tác và hỗ trợ kỹ thuật đối với các lĩnh vực Việt Nam quan tâm. Đặc biệt, đoàn đã có cuộc gặp với Chủ tịch ISO, Ông John Walter trao đổi về các phương thức xã hội hóa hoạt động tiêu chuẩn và thúc đẩy xây dựng tiêu chuẩn quốc gia của Việt Nam (TCVN) thành tiêu chuẩn quốc tế (ISO) cũng như chiến lược tiêu chuẩn hóa của Việt Nam trong thời gian tới./.

Một số hình ảnh Lãnh đạo Tổng cục gặp gỡ trao đổi với đại diện các cơ quan, tổ chức quốc tế:



Phó Tổng cục trưởng Nguyễn Hoàng Linh gặp gỡ và trao đổi với Ông John Walter – Chủ tịch ISO bên lề Hội nghị PASC 42



Gặp gỡ và trao đổi hợp tác với bà Teresa – Phó Chủ tịch ASTM Hoa Kỳ.



Gặp gỡ và trao đổi hợp tác với bà Sonya Bird – Giám đốc Tiêu chuẩn quốc tế.



Gặp gỡ và làm việc với đại diện UL toàn cầu.

(Theo vietq.vn)

THỨC ĐẨY CÁC MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG THÔNG QUA HOẠT ĐỘNG TIÊU CHUẨN HÓA



Số hóa trong học tập và đào tạo đang thay đổi cách chúng ta tiếp nhận tri thức

Chương trình nghị sự 2030 vì sự Phát triển Bền vững là lời kêu gọi hành động để giúp thế giới trở nên an toàn hơn, hòa bình và thịnh vượng.

Để đạt được điều này, năm 2015, các quốc gia thành viên của Liên Hợp Quốc đã thông qua 17 Mục tiêu phát triển bền vững (SDGs).

Dựa trên các Mục tiêu Phát triển Thiên niên kỷ (MDG) trước đây, chương trình nghị sự là nơi sẽ hướng dẫn các quyết định cấp cao khi đưa ra các giải pháp nhằm nỗ lực xóa đói giảm nghèo, cải thiện y tế và tạo ra một hành tinh xanh, sạch hơn. Đồng thời, chương trình cũng sẽ cố gắng xây dựng các thành phố và cộng đồng bền vững, đảm bảo chất lượng giáo dục, bình đẳng giới, công việc ổn định và tăng trưởng kinh tế, cũng như cơ sở hạ tầng kiên cố và công nghiệp hóa bền vững. Liên Hợp Quốc cho rằng đây là một chiến lược đầy tham vọng vì nó mang tính chuyển đổi và nhấn mạnh sự cần thiết của tất cả các bên liên quan - chính phủ (quốc gia và địa phương), chính quyền, các tổ

chức quốc tế, ngành công nghiệp, doanh nghiệp và xã hội dân sự - tham gia vào

quá trình này. Không thể phủ nhận rằng các hoạt động của các tổ chức phát triển tiêu chuẩn đã đóng một vai trò rất quan trọng trong quá trình này.

Nguồn năng lượng, và đặc biệt là điện, là mục tiêu chung tại SDGs, và hơn thế nữa, là sự phát triển của mọi quốc gia và nền kinh tế. Công việc của IEC là cung cấp nền tảng kỹ thuật cho toàn bộ chuỗi năng lượng và tất cả các thiết bị được điều khiển bằng năng lượng điện. Nó cải thiện sự an toàn cho các thiết bị, cho công nhân lao động sử dụng, cũng như cho phép tăng hiệu quả năng lượng và tăng khả năng phục hồi và khả năng tồn tại lâu dài tại các cơ sở hạ tầng.

IEC cũng vận hành bốn chương trình đánh giá sự phù hợp, kiểm tra và chứng nhận rằng các sản phẩm và dịch vụ đáp ứng các tiêu chuẩn của IEC. Các sơ đồ bao gồm các thiết bị và linh kiện điện (IECEE), thiết bị sử dụng trong môi

trường nổ (IECEx), đánh giá chất lượng cho các thành phần điện tử (IECQ) và thiết bị cho năng lượng tái tạo (IECRE).

Trong vấn đề này, IEC sẽ xem xét cách tiêu chuẩn hóa đã đóng góp như thế nào cho quá trình để đạt được mục tiêu phát triển bền vững như đã đề ra.

Ví dụ, công nghệ thực tế ảo (AR/VR) được sử dụng ngày càng nhiều trong giáo dục như khoa học, toán học và ngôn ngữ, vvv... và được sử dụng cho đào tạo tại nơi làm việc (phẫu thuật, ứng phó thảm họa và bảo trì các nhà máy điện). Hiện nay các tiêu chuẩn cho phép khả năng tương tác của các hệ thống phần cứng và phần mềm, cho phép các nhà hoạt động trong lĩnh vực giáo dục và giảng viên điều chỉnh việc giảng dạy theo nhu cầu và sở thích của người học, cũng như mở rộng tiếp cận giáo dục (Giáo dục chất lượng SDG 4).

Khi dân số thế giới ngày càng tăng và đòi hỏi nhiều nguồn năng lượng thiết yếu như điện hơn, các nhà cung cấp năng

lượng phải nỗ lực tăng tỷ lệ năng lượng tái tạo sạch hơn với mức chi phí hợp lý. IEC đang xem xét một số thách thức phải đối mặt và cách chứng nhận IECRE của hệ thống PV năng lượng mặt trời hạn chế rủi ro, khuyến khích đầu tư và tạo niềm tin cho toàn ngành (SDG 7 Chi phí hợp lý và năng lượng sạch).

Năm ngoái, bão và thời tiết khắc nghiệt đã tàn phá nhiều châu lục, khiến các khu vực thành thị và nông thôn không có điện và nhiều dịch vụ thiết yếu khác. Trong bài viết trước của IEC “Khắc phục hậu quả sau thảm họa thiên nhiên”, IEC hiện đang tìm hiểu cách các tiêu chuẩn IEC giúp tăng cường khả năng phục hồi thảm họa của cơ sở hạ tầng, thông qua các cơ chế và quy trình an toàn tích hợp, ví dụ, bằng cách đưa các điều kiện môi trường bên ngoài vào các yêu cầu thiết kế (hành động vì khí hậu SDG 13)./.

(Biên dịch theo: iecetech.org)

<https://iecetech.org/issue/2019-02/Advancing-the-Sustainable-Development-Goals-through-standardization>

HỢP TÁC VỀ TIÊU CHUẨN LÀ CHÌA KHÓA ĐỂ BIẾN TRÍ TUỆ NHÂN TẠO (AI) VÀ THÀNH PHỐ THÔNG MINH THÀNH HIỆN THỰC TRONG TƯƠNG LAI GẦN



Hàng năm, có hàng chục tổ chức tập hợp lại để tập trung vào hợp tác phát triển tiêu chuẩn toàn cầu trong lĩnh vực công nghệ thông tin và truyền thông. Cuộc họp thường niên năm nay, GSC-22, được tổ chức tại Montreux, Thụy Sĩ với hàng loạt các chủ đề được thảo luận sôi nổi, đặc biệt các diễn giả chuyên gia tập trung vào các cuộc thảo luận về tiềm năng của AI (trí tuệ nhân tạo) và làm thế nào để phát triển các thành phố bền vững, thông minh.

Được tổ chức bởi một thành viên khác nhau mỗi năm, cuộc họp của Hợp tác Tiêu chuẩn Toàn cầu, GSC-22, được tổ chức chung bởi tổ chức tiêu chuẩn hóa quốc tế ISO và Ủy ban IEC (Ủy ban kỹ thuật điện quốc tế). Sự kiện kéo dài hai ngày đã thu hút những người tham gia từ khắp nơi trên thế giới, với sự đại diện đáng chú ý từ các quốc gia nơi mà công nghệ thông tin truyền thông (CNTT-TT) được thiết lập và phát triển mạnh mẽ, đóng góp không nhỏ cho nền kinh tế thế giới.

Ngày đầu tiên được dành riêng cho các bài thuyết trình sáng tạo và thảo luận sôi nổi về các thành phố thông minh. Các thành viên GSC đã chia sẻ quan điểm của mình về các tiêu chuẩn liên quan đến các thành phố phải đối mặt với những thách thức đáng kể trong việc lựa chọn các tiêu chuẩn phù hợp với yêu cầu của họ. Nhận thấy tốc độ phát triển công nghệ nhanh chóng kết hợp với dân số tăng nhanh, các thành viên khuyến khích tiếp tục thảo luận, đặc biệt là phát triển các hướng dẫn và tiêu chuẩn để cho phép trao đổi dữ liệu liền mạch và khả năng tương tác.

Ngày thứ hai tập trung vào sự phát triển nhanh chóng của AI, được thiết lập để ảnh hưởng đến mọi thứ, từ cách chúng ta sản xuất và phân phối sản phẩm, đến chăm sóc sức khỏe, đến việc chuyển từ

điện thoại thông minh sang điện thoại thông minh. Một trong những lợi thế vốn có của GSC là sự đa dạng toàn cầu của nó. Những thành viên tham dự cung cấp nhiều quan điểm cần thiết để xem xét đầy đủ nhu cầu của các quốc gia ở các cấp độ phát triển khác nhau.

Các phiên thảo luận về trí tuệ nhân tạo được điều phối bởi ông Wael William Diab, một chiến lược gia về lĩnh vực kinh doanh và công nghệ từ Thung lũng Silicon của California, người cũng là Chủ tịch của nhóm chuyên về AI trong nhóm kỹ thuật chung của ISO và IEC về công nghệ thông tin (ISO/IEC JTC 1/SC 42). Các bài thuyết trình và thảo luận với sự tham gia của các thành viên lớn trong ngành và các tổ chức phát triển tiêu chuẩn đã mang đến những khả năng to lớn cho AI cũng như xem xét cụ thể các vấn đề tiềm ẩn liên quan đến an ninh, quyền riêng tư, đáng tin cậy, đạo đức, mối quan tâm xã hội và quy định.

Sự kiện cho thấy rằng CNTT-TT là ưu tiên hàng đầu của cả hai tổ chức. Với số lượng ngày càng tăng của các lĩnh vực được củng cố bởi công nghệ ngày càng tinh vi và các lĩnh vực mới xuất hiện mọi lúc, nhu cầu rõ ràng thông qua các tiêu chuẩn quốc tế chưa bao giờ lớn hơn. Phạm vi rộng lớn của ISO và IEC Hướng dẫn thông qua ủy ban kỹ thuật chung của họ đôi khi có thể dường như áp đảo ngay cả đối với các chuyên gia trong lĩnh vực này. May mắn thay, một tài liệu mới được xuất bản, IEC, ISO và công nghệ truyền thông thông tin, mang lại sự rõ ràng cần thiết.

Phát biểu tại sự kiện, Tổng thư ký ISO, ông Sergio Mujica, cho biết: GSC-22 nói về việc cùng nhau chia sẻ ý tưởng, thách thức và cơ hội. Các tiêu chuẩn là chìa khóa để tiếp tục phát triển kinh tế và cải thiện con người, đặc biệt là khi nói đến các công nghệ tiên tiến như AI và Thành phố bền vững thông minh./.



GSC 22 đã đưa những người tham gia từ khắp nơi trên thế giới đến với nhau tại Montreux, Thụy Sĩ

(Biên dịch theo: iso.org)

<https://www.iso.org/news/ref2381.html>

THỨC ĐẨY TIÊU DÙNG VÀ SẢN XUẤT BỀN VỮNG

Sự liên quan của công việc IEC và IECQ trong SDG 12



Tiêu thụ bền vững khuyến khích mọi người sửa chữa điện thoại của họ thay vì loại bỏ chúng

Trong 50 năm qua, thống kê cho thấy dân số toàn cầu đã tiêu thụ số lượng hàng hóa và dịch vụ hơn tổng cộng của tất cả các thế hệ trước gộp lại. Điều này đã thúc đẩy

tăng trưởng kinh tế và cải thiện chất lượng cuộc sống cho nhiều người trong khi có tác động tiêu cực đến môi trường. Tuy nhiên, mô hình tiêu thụ khác nhau đáng kể giữa các quốc gia phát triển và đang phát triển.

Các mô hình tiêu dùng không bền vững là chuẩn mực sử dụng trong nhiều năm là một nhân tố góp phần trong việc tác động xấu tới môi trường, làm cạn kiệt nguồn dự trữ tài nguyên thiên nhiên, góp phần gây ra các vấn đề xã hội như nghèo đói và cản trở các nỗ lực phát triển bền vững.

Chính vì lí do đó, vào năm 2015, Đại hội đồng Liên Hợp Quốc đã cho thông qua 17 Mục tiêu phát triển bền vững (SDGs), bao gồm nhiều vấn đề phát triển xã hội, kinh tế và môi trường, dự kiến sẽ đạt được kết quả vào năm 2030. Và IEC đã xác định 12 trong số 17 SDGs trong đó thì

việc tiêu chuẩn hóa và công việc đánh giá sự phù hợp sẽ tạo ra những tác động mạnh mẽ. Một trong những mục tiêu quan trọng này là SDG 12: Tiêu thụ và sản xuất bền vững.

Hoạt động của IEC cho SDG 12

IEC có thể đóng góp hiệu quả cho một số mục tiêu mà Liên Hợp quốc đặt ra cho SDG 12 bao gồm:

- Đến năm 2030, đạt được sự quản lý bền vững và sử dụng hiệu quả tài nguyên thiên nhiên (12.2)
- Đến năm 2020, đạt được sự quản lý tốt về môi trường đối với hóa chất và tất cả các chất thải trong suốt vòng đời của chúng, theo các khuôn khổ quốc tế đã thỏa thuận và giảm đáng kể việc thải ra không khí, nước và đất để giảm thiểu tác động xấu đến sức khỏe con người và môi trường (12.4)
- Đến năm 2030, giảm tải đáng kể việc tạo ra chất thải thông qua việc ngăn ngừa, giảm thiểu, tái chế và tái sử dụng (12.5)
- Khuyến khích các doanh nghiệp, đặc biệt là các doanh nghiệp lớn và xuyên quốc gia áp dụng các thông lệ bền vững và tích hợp thông tin bền vững vào chu kỳ báo cáo của họ (12.6)
- Hỗ trợ các nước đang phát triển tăng cường năng lực khoa học và công nghệ để hướng tới các mô hình tiêu dùng và sản xuất bền vững hơn (12A)

Nhiều ủy ban kỹ thuật (TC) của IEC phát triển các tiêu chuẩn quốc tế trong một loạt các lĩnh vực công nghệ liên quan đến sản xuất bền vững. Trong số đó - danh sách không đầy đủ - TC 21: Pin và pin thứ cấp, TC 35: Pin và pin chính, TC 59: Hiệu suất của các thiết bị điện gia dụng và tương tự, TC 100: Thiết bị và hệ

thống âm thanh, video và đa phương tiện, TC 105 : Công nghệ pin nhiên liệu, TC 108: An toàn cho thiết bị điện tử trong lĩnh vực âm thanh / video, công nghệ thông tin và công nghệ truyền thông và TC 113: Công nghệ nano cho các sản phẩm và hệ thống kỹ thuật điện.

Kiểm soát việc sử dụng các chất độc hại

Tiêu chuẩn quốc tế IEC cùng với Hệ thống đánh giá sự phù hợp của IEC có thể giúp kiểm soát việc sử dụng các chất độc hại trong vòng đời của các thiết bị điện và điện tử.

Về mặt tiêu chuẩn hóa, IEC TC 111, liên quan đến tiêu chuẩn hóa môi trường cho các sản phẩm và hệ thống điện và điện tử. Kể từ khi thành lập năm 2004, IEC TC 111 đã công bố một số tiêu chuẩn quốc tế quan trọng liên quan đến môi trường. Một ấn phẩm quan trọng là IEC 62474 trong đó thiết lập các yêu cầu để báo cáo các chất và vật liệu có trong các sản phẩm điện và điện tử. Nó cũng tạo điều kiện cho việc chuyển và xử lý dữ liệu này bằng cách xác định một định dạng dữ liệu phổ biến áp dụng cho các trao đổi trong chuỗi cung ứng. Tiêu chuẩn đi kèm với một cơ sở dữ liệu mở được xác nhận, bao gồm một danh sách các chất, nhóm chất và các lớp vật liệu phổ biến.

Một tiêu chuẩn quan trọng khác do IEC TC 111 ban hành là IEC 62430 cung cấp các hướng dẫn để giảm thiểu tác động xấu đến môi trường của các thiết bị trong suốt vòng đời của chúng. Ấn phẩm định nghĩa thiết kế có ý thức về môi trường cho tất cả các sản phẩm điện và điện tử, ví dụ như vật liệu nào được sử dụng, lượng

năng lượng tiêu thụ để sản xuất chúng, cũng như tốc độ tái chế của chúng.

Một giải pháp toàn cầu

IECQ HSPM là một cách tiếp cận hệ thống quản lý dựa trên kỹ thuật để thực hiện và duy trì các sản phẩm và quy trình sản xuất không có chất độc hại. IECQ HSPM đã được phát triển để đáp ứng với các nhà sản xuất linh kiện. Nhiều công ty ngày nay đang nỗ lực để đạt được chứng nhận IECQ HSPM cho IECQ QC 080000, Hệ thống đánh giá chất lượng IEC cho các thành phần điện tử (Hệ thống IECQ) - Yêu cầu hệ thống quản lý quy trình chất độc hại (HSPM). Phiên bản thứ tư, được xuất bản vào tháng 5 năm 2017, làm rõ cách các tổ chức có thể sử dụng IECQ QC 080000 để quản lý các chất độc hại của họ ngoài việc loại bỏ hoàn toàn các chất bị hạn chế và tránh sử dụng chúng trong các sản phẩm.

Có rất nhiều lợi thế khi sử dụng phiên bản thứ 4 của IECQ QC 080000. Trong số đó:

- thích ứng với pháp luật các chất độc hại ngày càng tăng trên toàn cầu. Ví dụ, các chất được kiểm soát bổ sung, kiểm soát thay đổi, thu hồi sản phẩm, theo quy định của quy định REACH, thông tin liên lạc trong chuỗi cung ứng và thông báo cho Cơ quan hóa học châu Âu (ECHA) về các chất gây lo ngại rất cao (SVHC);
- tăng cường các yêu cầu thông tin tài liệu để đáp ứng các nghĩa vụ pháp lý và quy định hiện hành. Ví dụ, các yêu cầu trong RoHS được đúc lại, như đánh giá tuân thủ, chuẩn bị hồ sơ kỹ thuật, chuẩn bị tự khai báo, sử dụng nhãn hiệu, v.v. giờ đây có thể được quản lý thông qua IECQ QC 080000.

Phiên bản thứ tư cũng phù hợp với ISO 9001: 2015, Hệ thống quản lý chất lượng - Yêu cầu và đã áp dụng ISO Phụ lục SL, xác định cấu trúc cấp cao mới cho tất cả các tiêu chuẩn hệ thống quản lý ISO.



Các quy trình được sử dụng để xác định, kiểm soát, định lượng và báo cáo hàm lượng HS trong các sản phẩm kỹ thuật điện, hoặc các thành phần của chúng, phải được xác định và hiểu chi tiết đầy đủ để đảm bảo tất cả các bên quan tâm về tình trạng HSF của sản phẩm. Các quy trình phải được ghi lại một cách thích hợp và được tiến hành một cách có kiểm soát và nhất quán để:

- tạo điều kiện xác minh việc tuân thủ các yêu cầu và quy định hiện hành của khách hàng
 - cho phép kiểm tra tuân thủ hiệu quả và hiệu quả
 - tạo điều kiện cho việc triển khai nhất quán giữa các tổ chức và chuỗi cung ứng của họ
 - cho phép hài hòa các phương pháp tuân thủ và thực thi
 - giúp giảm các rào cản kỹ thuật cho giao dịch sản phẩm trên toàn thế giới
- IECQ QC 080000 có sẵn bằng nhiều ngôn ngữ trên Cửa hàng trực tuyến IEC./.

(Biên dịch theo: iecetech.org)

<https://iecetech.org/issue/2019-02/Fostering-sustainable-consumption-and-production>

KHẮC PHỤC HẬU QUẢ SAU CÁC THẢM HỌA THIÊN NHIÊN

Các tiêu chuẩn IEC cung cấp các công cụ hỗ trợ cho các nước khắc phục hậu quả từ thiên nhiên



Hình ảnh cơn bão đi qua gây thiệt hại nặng nề về nhà cửa, đường xá (Ảnh: WikiImages từ Pixabay)

Không thể phủ nhận rằng hiện nay tình trạng hạn hán, bão và lũ lụt xảy ra ở mọi nơi trên trái đất xuất hiện thường xuyên hơn và với cường độ lớn hơn so với trước đây. Nhận thấy thiệt hại về người và kinh tế do những thảm họa biến đổi khí hậu gây ra là vô cùng nghiêm trọng, Liên Hợp Quốc đã bổ sung hành động vì khí hậu là một trong những mục tiêu quan trọng của Mục tiêu Phát triển Bền vững (SDG). Cụ thể, Liên Hợp Quốc kêu gọi tăng cường khả năng phục hồi cơ sở hạ tầng tại các nước khi đối mặt với thảm họa. Đây cũng chính là một trong những lĩnh vực mà IEC rất quan tâm và đã tham gia đóng góp đáng kể.

Hiện nay, IEC đang tiến hành triển khai kế hoạch tiếp cận đa hướng đối với hành động vì khí hậu và đưa ra các giải pháp làm thế nào các quốc gia có thể phục hồi sau thảm họa. Đồng thời, IEC cũng kêu gọi các biện pháp thích hợp được đưa ra để có thể tăng khả năng phục hồi cơ sở hạ tầng chống lại thảm họa, thiên tai. Điều này được thực hiện bằng cách áp dụng Tiêu chuẩn IEC và thực hiện thử nghiệm và chứng nhận.

Trên thực tế, các hiện tượng thời tiết cực đoan và thảm họa đã có tác động trực tiếp đến việc cung cấp điện. Mất điện có thể ảnh hưởng đến hàng triệu ngôi nhà và kéo dài tới hàng giờ đồng hồ gây ảnh hưởng đến sinh hoạt của con người. Vấn đề này càng trở nên trầm trọng hơn khi việc mất điện còn ảnh hưởng đến các dịch vụ thiết yếu phụ thuộc vào điện, như chăm sóc y tế, vệ sinh và quản lý nước.

Công việc của IEC là giúp tăng cường khả năng phục hồi thảm họa gây ra với cơ sở hạ tầng thông qua các cơ chế, quy trình an toàn tích hợp và các yêu cầu tối thiểu. Tiêu chuẩn IEC bao gồm các điều kiện môi trường bên ngoài trong các yêu cầu thiết kế của họ. Ví dụ, loạt tiêu chuẩn IEC 61400 do Ủy ban Kỹ thuật IEC (TC) 88 phát triển, giải quyết các điều kiện bên ngoài cho các thiết kế tuabin gió ngoài khơi bao gồm khả năng chịu được sức gió lên tới 70 m/s (155 dặm/giờ, gần 250 km/giờ), tức là khả năng chịu đựng lớn hơn hầu hết sức gió của các cơn bão hiện nay.

Bên cạnh đó, IEC cũng đảm bảo an toàn cho các thiết bị và hệ thống, từ đó bảo vệ con người, cơ sở hạ tầng quan trọng, nền kinh tế và môi trường. Các tiêu chuẩn này có thể giải quyết các khía cạnh an toàn áp dụng theo chiều ngang cho nhiều sản phẩm hoặc đặc biệt giải quyết các nhu cầu của một loại sản phẩm hoặc ngành công nghiệp. Sê-ri tiêu chuẩn IEC 61508 đảm bảo an toàn chức năng trong suốt vòng đời của các hệ thống và thiết bị điện và điện tử.

Tuy nhiên, vì các sự kiện thời tiết cực đoan có thể xảy ra thường xuyên hơn, một loại khả năng phục hồi mới cho các tiện ích có thể là cần thiết. Ủy ban Chiến lược thị trường IEC (MSB) xác định các xu hướng công nghệ và nhu cầu thị trường chính, đã chỉ ra rằng nó sẽ giải quyết vấn đề về khả năng phục hồi và đảm bảo rằng

các hệ thống phân phối điện có khả năng chống chịu khí hậu tốt hơn.

Lập kế hoạch khi có thiên tai

Lập kế hoạch liên tục cho các thảm họa tiềm tàng có thể giúp giảm thiểu các tác động bất lợi của thảm họa. Kế hoạch là một yếu tố quan trọng để giảm thiểu chi phí và thiệt hại nếu cơ sở hạ tầng quan trọng trở nên không thể hoạt động. Việc lập kế hoạch còn giúp đảm bảo rằng các thảm họa tiềm tàng đã được xem xét và các kế hoạch địa phương được phát triển để khôi phục các dịch vụ.

IEC TC 56 chuẩn bị các tiêu chuẩn trong lĩnh vực này, áp dụng kỹ thuật nhằm đánh giá rủi ro và quản lý các dịch vụ và hệ thống trong suốt vòng đời của chúng, bao gồm các mối đe dọa an ninh mạng. Nó đã phát triển các tiêu chuẩn bao gồm đánh giá độ tin cậy và đánh giá rủi ro kỹ thuật. Sách trắng của IEC, Microgrids để chuẩn bị và khắc phục thảm họa, giải quyết các hành động cần thiết để dự đoán sự cố mất điện lớn và sau khi thảm họa xảy ra.

Là một phần của sự chuẩn bị của họ, những người đầu tiên được huấn luyện để xử lý các tình huống khẩn cấp. Việc chuẩn bị có thể được tăng cường hơn nữa thông qua các chương trình đào tạo kết hợp thực tế ảo và do đó cung cấp cho người dùng có trải nghiệm như thực tế khi có thảm họa xảy ra. Các ứng dụng thực tế ảo dựa trên các tiêu chuẩn liên quan đến xử lý hình ảnh và đồ họa máy tính được phát triển bởi ISO/IEC JTC 1/SC 24, một tiểu ban của Ủy ban kỹ thuật chung của IEC và ISO.

Các hệ thống cảnh báo sớm có thể được đưa ra để cung cấp cho chính quyền thời gian cần thiết để sơ tán người dân khỏi các khu vực dễ bị tổn thương trước khi xảy ra thảm họa. Ví dụ, các cảnh báo về trận động đất sắp xảy ra có thể được nhận thấy bằng các chùm tia laser phát

hiện các chuyển động của mảng kiến tạo hoặc máy đo địa chấn có thể xác định và đo các rung động của Trái đất. Các vụ phun trào núi lửa sắp xảy ra có thể được dự đoán bằng cách sử dụng máy đo địa chấn, máy dò khí hoặc máy ảnh nhiệt hồng ngoại. Tất cả các công nghệ này dựa trên các Tiêu chuẩn IEC được phát triển bởi IEC TC 76 (thiết bị laser), IEC TC 47 (thiết bị bán dẫn và cảm biến) và IEC TC 31 (thiết bị cho môi trường dễ cháy nổ).

Phục hồi sau thảm họa

Một khi thảm họa xảy ra, quá trình phục hồi bắt đầu. Ở tại một số quốc gia như Mỹ, rô bốt, máy bay không người lái được sử dụng như giải pháp cứu hộ, thu thập dữ liệu về thảm họa. Máy bay không người lái có thể gửi hình ảnh cho đội cứu hộ để họ có thể sử dụng thông tin để xác định vị trí của các đám cháy, phát triển chiến lược ngăn chặn và thực hiện sơ tán. Những robot và máy bay không người lái này dựa trên các tiêu chuẩn được phát triển bởi IEC TC 47 và tiểu ban SC 47F (hệ thống cơ điện tử), IEC TC 2 (động cơ) và SC 21A (pin thứ cấp và pin).

Nhanh chóng khôi phục quyền truy cập vào điện sau thảm họa là mục tiêu chính. Microgrids, một tập hợp các đơn vị sản xuất điện có thể kiểm soát và đóng cửa được quản lý tại địa phương, có thể giúp đảm bảo tính liên tục của các dịch vụ nếu lưới điện truyền thống bị hỏng.

Không có quốc gia nào trên thế giới tránh khỏi thảm họa và những tác động mạnh mẽ của biến đổi khí hậu. Mặc dù thế giới đang có những hành động thiết thực để hạn chế sự gia tăng nhiệt độ toàn cầu, tuy nhiên tại chính mỗi quốc gia phải áp dụng các biện pháp giảm nhẹ thiên tai, như khả năng phục hồi cơ sở hạ tầng và lập kế hoạch liên tục, để đảm bảo chuẩn bị tối đa khi thảm họa xảy ra./.

(Biên dịch theo: iecetech.org)

<https://iecetech.org/issue/2019-02/Recovering-from-disasters>

HƯỚNG DẪN MỚI CHO CÁC TỔ CHỨC NÔNG NGHIỆP

Với những áp lực như biến đổi khí hậu và dân số ngày càng tăng thì các tiêu chuẩn quốc tế cho các nguồn sản xuất thực phẩm sẽ là chìa khóa dẫn tới thành công.- và nó bắt đầu với người nông dân.



Chúng tôi đã có một số cuộc thảo luận khó khăn trong hai ngày, nhưng sức mạnh của 'khi thế giới đồng ý' có thể được cảm nhận trong phòng. Nói rằng Alan Johnson của Tập đoàn Tài chính Quốc tế (IFC) và Chủ tịch Liên minh Hệ sinh thái Thị trường Nông nghiệp (AMEA): Thật tuyệt khi thấy rất nhiều tiếng nói từ rất nhiều tổ chức và quốc gia bao gồm. Việc xuất bản các hướng dẫn này sẽ là một bước tiến lớn vì nó sẽ cho phép hiểu biết chung về cách xây dựng hiệu quả nhất tính chuyên nghiệp của các tổ chức nông dân sản xuất nhỏ ở các thị trường mới nổi.

Được tổ chức bởi Viện Tiêu chuẩn hóa Hà Lan (NEN), thành viên của ISO, vào tháng 11 năm ngoái, hội thảo IWA 29 đã đề ra một trở ngại chính cho sự thành công của các tổ chức nông dân: thiếu chuyên nghiệp hóa. Phát triển Thỏa thuận hội thảo quốc tế mới có nghĩa là thu hút tất cả các bên liên quan trong chuỗi cung ứng đồng thời nâng cao tính chuyên nghiệp trong ngành. IWA 29, Tổ chức nông dân chuyên nghiệp - Hướng dẫn, sẽ mở ra cơ hội kiếm lợi nhuận lớn hơn, cải thiện sức mạnh nhà cung cấp và tăng sự hài lòng của khách hàng và thành viên trong các tổ chức nông dân chuyên nghiệp. Tài liệu được dự đoán nhiều cung

cấp một ngôn ngữ chung trong toàn bộ chuỗi cung ứng, đảm bảo sự hiểu biết nhiều hơn về năng lực và nhu cầu cần thiết để cải thiện.

Ngoài ra, Chương trình nghị sự 2030 của Liên Hợp Quốc, đưa ra lộ trình cho một thế giới bền vững hơn, gióng lên hồi chuông cảnh báo về an ninh lương thực với Mục tiêu phát triển bền vững SDG 2 (Zero Hunger). Nông nghiệp là chủ lao động lớn nhất trên thế giới, cung cấp sinh kế cho 40% dân số toàn cầu ngày nay. Nếu chúng ta muốn nuôi sống thế giới trong tương lai, nông dân phải có cơ hội hợp tác theo cách hiệu quả và có ý nghĩa nhất. Như Rik van Terwisga, Giám đốc điều hành của NEN, cho biết thêm: CÂU IWA này cho thấy cách tiêu chuẩn hóa đóng góp cho nhiều Mục tiêu phát triển bền vững, bao gồm SDG 1 (Không nghèo), SDG 8 (Công việc bền vững và tăng trưởng kinh tế), SDG 12 (Tiêu dùng có trách nhiệm) và Sản xuất) và, nhất là, SDG 17 (Quan hệ đối tác cho các Mục tiêu). NEN, chúng tôi tự hào hỗ trợ sự hợp tác này bằng cách tạo điều kiện cho quá trình IWA.

Nhu cầu về thực phẩm được sản xuất bền vững chưa bao giờ cao hơn, và dân số ngày càng tăng đồng nghĩa với việc có nhiều miệng ăn hơn. Những người chơi trên thị trường tìm kiếm các đối tác đáng tin cậy có thể đáp ứng các thỏa thuận hợp đồng, kiên cường trước các thế lực bên ngoài và cung cấp các loại cây trồng chất lượng cao nhất. IWA 29 giúp các tổ chức nông dân đáp ứng các nhu cầu này một cách thiết thực, cho phép các hộ gia đình nhỏ tham gia vào thị trường và tận dụng sự tham gia có tác động trong sản xuất thực phẩm./.

(Biên dịch theo: iso.org)

<https://www.iso.org/news/ref2380.html>

CÁC TIÊU CHUẨN MỚI BAN HÀNH TRONG THÁNG

❖ TIÊU CHUẨN QUỐC GIA (TCVN)

TCVN 1078:2018

Phân lân nung chảy

Số trang:15

Thay thế:TCVN 1078:1999

TCVN 12392-1:2018

Sợi cho bê tông cốt sợi. Phần

1: Sợi thép

Số trang:13

TCVN 12392-2:2018

Sợi cho bê tông cốt sợi. Phần

2: Sợi polyme

Số trang:12

TCVN 12393:2018

Bê tông cốt sợi. Yêu cầu kỹ

thuật và phương pháp thử

Số trang:14

TCVN 12394:2018

Hỗ hợp bê tông sản xuất theo

phương pháp định lượng thể

tích và trộn liên tục

Số trang:19

TCVN 12597:2018

Phân bón. Xác định độ ẩm

bằng phương pháp Karl

fischer

Số trang:9

TCVN 12598:2018

Phân bón. Xác định hàm lượng

canxi và magiê tổng số bằng

phương pháp thể tích

Số trang:12

TCVN 12604-1:2019

Kết cấu bảo vệ bờ biển. Cấu

kiện kè bê tông cốt sợi polyme

đúc sẵn - Phần 1 : Yêu cầu kỹ

thuật và phương pháp thử

Số trang:37

TCVN 12604-2:2019

Kết cấu bảo vệ bờ biển. Cấu

kiện kè bê tông cốt sợi polyme

đúc sẵn. Phần 2 : Thi công và

nghiệm thu

Số trang:21

TCVN 4440:2018

Phân supe phosphat đơn

Số trang:11

Thay thế:TCVN 4440:2004

TCVN 5815:2018

Phân hỗn hợp NPK. Phương

pháp thử

Số trang:17

Thay thế:TCVN 5815:2001

TCVN 8560:2018

Phân bón. Phương pháp xác

định kali hữu hiệu

Số trang:9

Thay thế:TCVN 8560:2010

TCVN 8856:2018

Phân Diamoni phosphat (DAP)

Số trang:13

Thay thế:TCVN 8856:2012

❖ TIÊU CHUẨN ISO

ISO 6469-1:2019

Electrically propelled road

vehicles -- Safety

specifications -- Part 1:

Rechargeable energy storage

system (RESS)

Pages: 24

Replaces: ISO 6469-1:2009; ISO

12405-3:2014

ISO 16300-2:2019

Automation systems and

integration — Interoperability

of capability units for

manufacturing application

solutions — Part 2: Capability

templates and software unit

cataloguing

Pages: 15

ISO 23168:2019

Paints and varnishes —

Determination of water

content — Gas-

chromatographic method

Pages: 11

ISO/TR 22463:2019

Patient and client eye

protectors for use during laser

or intense light source (ILS)

procedures — Guidance

Pages: 12

ISO 7975:2019

Passenger cars — Braking in a

turn — Open-loop test method

Pages: 22

Replaces: ISO 7975:2006

ISO 6721-5:2019

Plastics — Determination of

dynamic mechanical

properties — Part 5: Flexural

vibration — Non-resonance

method

Pages: 11

Replaces: ISO 6721-5:1996;

ISO 6721-5:1996/Amd 1:2007

ISO 13975:2019

Plastics — Determination of

the ultimate anaerobic

biodegradation of plastic

materials in controlled slurry

digestion systems — Method

by measurement of biogas

production

Pages: 13

Replaces: ISO 13975:2012

ISO 4701:2019

Iron ores and direct reduced

iron — Determination of size

distribution by sieving

Pages: 38

Replaces: ISO 4701:2017

ISO 6721-9:2019

Plastics — Determination of

dynamic mechanical

properties — Part 9: Tensile

vibration — Sonic-pulse

propagation method

Pages: 8

Replaces: ISO 6721-9:1997;

ISO 6721-9:1997/Amd1: 2007

ISO 18646-2:2019

Robotics — Performance criteria and related test methods for service robots — Part 2: Navigation
Pages: 17

ISO 6721-8:2019

Plastics — Determination of dynamic mechanical properties — Part 8: Longitudinal and shear vibration — Wave-propagation method
Pages: 11

Replaces: ISO 6721-8:1997

ISO 6721-7:2019

Plastics — Determination of dynamic mechanical properties — Part 7: Torsional vibration — Non-resonance method
Pages: 10

Replaces ISO 6721-7:1996/
ISO 6721-7:1996/Amd1:2007

ISO 6721-6:2019

Plastics — Determination of dynamic mechanical properties — Part 6: Shear vibration — Non-resonance method
Pages: 10

Replaces ISO 6721-6:1996/
ISO 6721-6:1996/Amd1:2007

ISO 6489-5:2019

Agricultural vehicles — Mechanical connections between towed and towing vehicles — Part 5: Specifications for non-swivel clevis couplings
Pages: 6

Replaces: ISO 6489-5:2011

ISO/IEC TR 11179-2:2019

Information technology — Metadata registries (MDR) — Part 2: Classification
Pages: 9

ISO 20474-15:2019

Earth-moving machinery — Safety — Part 15: Requirements for compact tool carriers
Pages: 11

ISO 17438-4:2019

Intelligent transport systems — Indoor navigation for personal and vehicle ITS station — Part 4: Requirements and specifications for interface between personal/vehicle and central ITS stations
Pages: 61

ISO/IEC 14543-5-12:2019

Information technology — Home electronic systems (HES) architecture — Part 5-12: Intelligent grouping and resource sharing for HES Class 2 and Class 3 — Remote access test and verification
Pages: 24

ISO 1833-10:2019

Textiles — Quantitative chemical analysis — Part 10: Mixtures of triacetate or polylactide with certain other fibres (method using dichloromethane)
Pages: 2

Replaces: ISO 1833-10:2006

ISO 1833-18:2019

Textiles — Quantitative chemical analysis — Part 18: Mixtures of silk with other protein fibres (method using sulfuric acid)
Pages: 3

Replaces: ISO 1833-18:2006

ISO 787-17:2019

General methods of test for pigments and extenders — Part 17: Comparison of lightening power of white pigments

Pages: 5

Replaces: ISO 787-17:2002

ISO 2597-2:2019

Iron ores — Determination of total iron content — Part 2: Titrimetric methods after titanium(III) chloride reduction
Pages: 15

Replaces: ISO 2597-2:2015

ISO 2812-3:2019

Paints and varnishes — Determination of resistance to liquids — Part 3: Method using an absorbent medium
Pages: 7

Replaces: ISO 2812-3:2012

ISO 4386-2:2019

Plain bearings — Metallic multilayer plain bearings — Part 2: Destructive testing of bond for bearing metal layer thicknesses greater than or equal to 2 mm
Pages: 10

Replaces: ISO 4386-2:2012

ISO 4386-1:2019

Plain bearings — Metallic multilayer plain bearings — Part 1: Non-destructive ultrasonic testing of bond of thickness greater than or equal to 0,5 mm
Pages: 9

Replaces: ISO 4386-1:2012

ISO 4491-4:2019

Metallic powders — Determination of oxygen content by reduction methods — Part 4: Total oxygen by reduction-extraction
Pages: 6

Replaces: ISO 4491-4:2013

ISO 14064-3:2019

Greenhouse gases — Part 3: Specification with guidance for

the verification and validation of greenhouse gas statements
Pages: 54

Replaces: ISO 14064-3:2006

ISO 20934:2019

Road vehicles — Fuse-links with axial terminals for use in 48V networks — Types SF36-70V, SF51-70V and SF56-70V
Pages: 20

ISO/TS 20793:2019

Photography — Lenticular print for changing images — Measurements of image quality
Pages: 22

Pages: 22

ISO 14064-2:2019

Greenhouse gases — Part 2: Specification with guidance at the project level for quantification, monitoring and reporting of greenhouse gas emission reductions or removal enhancements
Pages: 26

Replaces: ISO 14064-2:2006

ISO 15549:2019

Non-destructive testing — Eddy current testing — General principles
Pages: 9

Replaces: ISO 15549:2008

ISO 1833-3:2019

Textiles — Quantitative chemical analysis — Part 3: Mixtures of acetate with certain other fibres (method using acetone)
Pages: 2

Pages: 2

Replaces: ISO 1833-3:2006

ISO 17840-2:2019

Road vehicles — Information for first and second responders — Part 2: Rescue sheet for buses, coaches and heavy commercial vehicles
Pages: 16

Pages: 16

ISO/IEC 19788-7:2019

Information technology — Learning, education and training — Metadata for learning resources — Part 7: Bindings
Pages: 113

Pages: 113

ISO 20228:2019

Interpreting services — Legal interpreting — Requirements
Pages: 22

ISO/TR 23107:2019

Criteria for assessment of new extinguishants for inclusion in the ISO 14520 series
Pages: 3

ISO 15638-22:2019

Intelligent transport systems — Framework for collaborative telematics applications for regulated commercial freight vehicles (TARV) — Part 22: Freight vehicle stability monitoring
Pages: 31

ISO 21886:2019

Space systems — Configuration management
Pages: 29

ISO 17735:2019

Workplace atmospheres — Determination of total isocyanate groups in air using 1-(9-anthracenylmethyl)piperazine (MAP) reagent and liquid chromatography
Pages: 30

Replaces: ISO 17735:2009

ISO 18889:2019

Protective gloves for pesticide operators and re-entry workers — Performance requirements
Pages: 12

Pages: 12

ISO 1833-21:2019

Textiles — Quantitative chemical analysis — Part 21: Mixtures of chlorofibres, certain modacrylics, certain elastanes, acetates, triacetates with certain other fibres (method using cyclohexanone)
Pages: 5

Replaces: ISO 1833-21:2006

ISO/IEC 23005-6:2019

Information technology — Media context and control — Part 6: Common types and tools
Pages: 143

Pages: 143

Replaces: ISO/IEC 23005-6:2016

ISO 7905-3:2019

Plain bearings — Bearing fatigue — Part 3: Test on plain strips of a metallic multilayer bearing material
Pages: 5

Replaces: ISO 7905-3:1995

ISO 17840-3:2019

Road vehicles — Information for first and second responders — Part 3: Emergency response guide template
Pages: 60

ISO 516:2019

Camera shutters — Timing — General definition and mechanical shutter measurements
Pages: 22

Replaces: ISO 516:1999

ISO 20957-9:2016/

Amd.1:2019

Stationary training equipment — Part 9: Elliptical trainers, additional specific safety requirements and test methods AMENDMENT 1
Pages: 1

ISO/IWA 32:2019

Screening of genetically modified organisms (GMOs) in cotton and textiles
Pages: 31

ISO 6149-1:2019

Connections for hydraulic fluid power and general use — Ports and stud ends with ISO 261 metric threads and O-ring sealing — Part 1: Ports with truncated housing for O-ring seal
Pages: 6

Replaces: ISO 6149-1:2006

ISO/TS 14198:2019

Road vehicles — Ergonomic aspects of transport information and control systems — Calibration tasks for methods which assess driver demand due to the use of in-vehicle systems
Pages: 24

Replaces: ISO/TS 14198:2012

ISO 20739:2019

Martial arts — Wushu Taiji clothing — Requirements and test methods
Pages: 12

Replaces: ISO 20739:2012

ISO 11484:2019

Steel products — Employer's qualification system for non-destructive testing (NDT) personnel
Pages: 19

Replaces: ISO 11484:2009

ISO/TS 19278:2019

Plastics — Instrumented micro-indentation test for hardness measurement
Pages: 9

Replaces: ISO 19278:2012

ISO 4141-2:2019

Road vehicles — Multi-core connecting cables — Part 2: Test methods and requirements for high performance sheathed cables
Pages: 6

Replaces: ISO 4141-2:2006

ISO 4141-1:2019

Road vehicles — Multi-core connecting cables — Part 1: Test methods and requirements for basic performance sheathed cables
Pages: 12

Replaces: ISO 4141-1:2005

ISO 11592-2:2019

Small craft — Determination of maximum propulsion power rating using manoeuvring speed — Part 2: Craft with a length of hull between 8 m and 24 m
Pages: 8

Replaces: ISO 11592-2:2005

ISO/TS 12869:2019

Water quality — Detection and quantification of Legionella spp. and/or Legionella pneumophila by concentration and genic amplification by quantitative polymerase chain reaction (qPCR)
Pages: 47

Replaces: ISO/TS 12869:2012

ISO 4141-3:2019

Road vehicles — Multi-core connecting cables — Part 3: Construction, dimensions and marking of unscreened sheathed low-voltage cables
Pages: 8

Replaces: ISO 4141-3:2006

ISO 20170:2019

Geometrical product specifications (GPS) — Decomposition of geometrical characteristics for manufacturing control
Pages: 20

ISO/TS 54001:2019

Quality management systems — Particular requirements for the application of ISO 9001:2015 for electoral

organizations at all levels of government
Pages: 54

Replaces: ISO/TS 54001:2014

ISO 17442:2019

Financial services — Legal entity identifier (LEI)
Pages: 6

Replaces: ISO 17442:2012

ISO 21115:2019

Water quality — Determination of acute toxicity of water samples and chemicals to a fish gill cell line (RTgill-W1)
Pages: 38

Replaces: ISO 21115:2012

ISO 178:2019

Plastics — Determination of flexural properties
Pages: 25

Replaces: ISO 178:2010; ISO 178:2010/Amd1:2013

ISO 8560:2019

Technical drawings — Construction drawings — Representation of modular sizes, lines and grids
Pages: 7

Replaces: ISO 8560:1986

ISO 21809-11:2019

Petroleum and natural gas industries — External coatings for buried or submerged pipelines used in pipeline transportation systems — Part 11: Coatings for in-field application, coating repairs and rehabilitation
Pages: 45

Replaces: ISO 21809-11:2012

ISO 19085-9:2019

Woodworking machines — Safety — Part 9: Circular saw benches (with and without sliding table)
Pages: 48

Replaces: ISO 19085-9:2012

ISO 11783-2:2019

Tractors and machinery for agriculture and forestry —

- Serial control and communications data network — Part 2: Physical layer
Pages: 66
Replaces: ISO 11783-2:2012; ISO 11783-2:2012/
Cor 1: 2012
ISO 22253:2019
Cigarettes — Determination of nicotine in total particulate matter from the mainstream smoke with an intense smoking regime — Gas-chromatographic method
Pages: 7
ISO/TR 20118:2019
Plastics — Guidance on fire characteristics and fire performance of PVC materials used in building applications
Pages: 39
ISO/TR 8713:2019
Electrically propelled road vehicles — Vocabulary
Pages: 38
Replaces: ISO/TR 8713:2012
ISO 8:2019
Information and documentation — Presentation and identification of periodicals
Pages: 25
Replaces: ISO 8:1977
ISO 8130-11:2019
Coating powders — Part 11: Inclined-plane flow test
Pages: 5
Replaces: ISO 8130-11:1997
ISO 21927-4:2019
Smoke and heat control systems — Part 4: Natural smoke and heat exhaust ventilators — Design, requirements and installation
Pages: 16
ISO 8130-7:2019
Coating powders — Part 7: Determination of loss of mass on stoving
Pages: 5
Replaces: ISO 8130-7:1992
ISO 8130-14:2019
Coating powders — Part 14: Vocabulary
Pages: 5
Replaces: ISO 8130-14:2004
ISO 8130-1:2019
Coating powders — Part 1: Determination of particle size distribution by sieving
Pages: 7
Replaces: ISO 8130-1:2001
ISO 8130-13:2019
Coating powders — Part 13: Particle size analysis by laser diffraction
Pages: 7
Replaces: ISO 8130-13:2001
ISO 8130-12:2019
Coating powders — Part 12: Determination of compatibility
Pages: 7
Replaces: ISO 8130-12:1998
ISO 30042:2019
Management of terminology resources — TermBase eXchange (TBX)
ISO 22259:2019
Conference systems — Equipment — Requirements
Pages: 32
ISO 21130:2019
Ships and marine technology — Major components of emergency towing arrangements
Pages: 19
ISO 24598:2019
Welding consumables — Solid wire electrodes, tubular cored electrodes and electrode-flux combinations for submerged arc welding of creep-resisting steels — Classification
Pages: 18
Replaces: ISO 24598:2012
ISO 22419:2019
Ships and marine technology — Testing specification for handrails using electrical resistance trace heating
Pages: 8
ISO 15871:2019
Industrial trucks — Specifications for indicator lights for container handling and grapple arm operations
Pages: 6
Replaces: ISO 15871:2000
ISO 15118-1:2019
Road vehicles — Vehicle to grid communication interface — Part 1: General information and use-case definition
Pages: 117
Replaces: ISO 15118-1:2013
ISO 14174:2019
Welding consumables — Fluxes for submerged arc welding and electroslag welding — Classification
Pages: 16
Replaces: ISO 14174:2012
ISO 21539:2019
Ships and marine technology — Testing specification for walkways using electrical resistance trace heating
Pages: 8
ISO 21885:2019
Ships and marine technology — Testing specification for stairsteps using electrical resistance trace heating
Pages: 8

❖ **TIÊU CHUẨN ANH (BS)**

BS EN ISO 846:2019

Plastics. Evaluation of the action of microorganisms
Pages: 36

Replaces: BS EN ISO 846:1997

BS EN ISO 14851:2019

Determination of the ultimate aerobic biodegradability of plastic materials in an aqueous medium. Method by measuring the oxygen demand in a closed respirometer
Pages: 34

Replaces: BS EN ISO 14851:2004

BS ISO/IEC 19788-7:2019

Information technology. Learning, education and training. Metadata for learning resources. Bindings
Pages: 122

BS EN 13880-6:2019

Hot applied joint sealants. Method for the preparation of samples for testing
Pages: 10

Replaces: BS EN 13880-6:2004

BS EN ISO 12010:2019

Water quality. Determination of short-chain polychlorinated alkanes (SCCP) in water. Method using gas chromatography-mass spectrometry (GC-MS) and negative-ion chemical ionization (NCI)
Pages: 50

Replaces: BS EN ISO 12010:2014

BS EN ISO 17072-2:2019

Leather. Chemical determination of metal content. Total metal content
Pages: 14

Replaces: BS EN ISO 17072-2:2011

BS EN 3314:2019

Aerospace series. Titanium alloy TI-P64001. Solution treated and aged. Bar for machining. $D \leq 75$ mm
Pages: 10

BS EN ISO 2553:2019

Welding and allied processes. Symbolic representation on drawings. Welded joints
Pages: 64

Replaces: BS EN ISO 2553:2013

BS EN ISO 25178-607:2019

Geometrical product specifications (GPS). Surface texture: Areal. Nominal characteristics of non-contact (confocal microscopy) instruments
Pages: 28

BS ISO 17438-4:2019

Intelligent transport systems. Indoor navigation for personal and vehicle ITS station. Requirements and specifications for interface between personal/vehicle and central ITS stations
Pages: 72

BS EN 2470:2019

Aerospace series. Steel FE-PA11. Softened and cold drawn. Wires for rivets. $1 \text{ mm} \leq D \leq 10 \text{ mm}$
Pages: 10

BS EN 17069-1:2019

Railway applications. Systems and procedures for change of track gauge. Automatic Variable Gauge Systems
Pages: 42

BS EN ISO 17072-1:2019

Leather. Chemical determination of metal content. Extractable metals
Pages: 16

Replaces: BS EN ISO 17072-1:2011

PD CEN/TS 17241:2019

Intelligent transport systems. Traffic management systems. Status, fault and quality requirements
Pages: 70

BS EN ISO 25178-600:2019

Geometrical product specifications (GPS). Surface texture: Areal. Metrological characteristics for areal topography measuring methods
Pages: 30

BS EN ISO 21306-2:2019

Plastics. Unplasticized poly(vinyl chloride) (PVC-U) moulding and extrusion materials. Preparation of test specimens and determination of properties
Pages: 12

Replaces: BS EN ISO 1163-2:2000

BS IEC 62047-31:2019

Semiconductor devices. Micro-electromechanical devices. Four-point bending test method for interfacial adhesion energy of layered MEMS materials
Pages: 14

BS EN ISO 15023-2:2019

Plastics. Poly(vinyl alcohol) (PVAL) materials. Determination of properties
Pages: 24

Replaces: BS EN ISO 15023-2:2006

BS ISO 18646-2:2019

Robotics. Performance criteria and related test methods for service robots. Navigation
Pages: 26

BS ISO 20228:2019

Interpreting services. Legal interpreting. Requirements

Pages: 32

BS ISO 23168:2019

Paints and varnishes. Determination of water content. Gas-chromatographic method

Pages: 18

BS EN 1295-1:2019

Structural design of buried pipelines under various conditions of loading. General requirements

Pages: 34

Replaces: BS EN 1295-1:1997

BS IEC 60183:2015

Guidance for the selection of high-voltage A.C. cable systems

Pages: 19

BS IEC 60898-3:2019

Electrical accessories. Circuit-breakers for overcurrent protection for household and similar installations. Circuit-breakers for DC operation

Pages: 142

PD IEC TS 61400-3-2:2019

Wind energy generation systems. Design requirements for floating offshore wind turbines

Pages: 54

BS EN 2952:2019

Aerospace series. Heat resisting alloy NI-PH2601. Solution treated and cold worked. Bar for forged fasteners. $D \leq 50 \text{ mm}$. $1\ 270 \text{ MPa} \leq R_m \leq 1\ 550 \text{ MPa}$

Pages: 10

BS IEC 62047-34:2019

Semiconductor devices. Micro-electromechanical devices. Test methods for MEMS piezoresistive pressure-sensitive device on wafer

Pages: 18

PD CEN/TR 15371-2:2019

Safety of toys. Interpretations. Replies to requests for interpretation of the chemical standards in the EN 71- series

Pages: 14
Replaces: PD CEN/TR 15371-2:2018

BS ISO 6489-5:2019

Agricultural vehicles. Mechanical connections between towed and towing vehicles. Specifications for non-swivel clevis couplings

Pages: 12
Replaces: BS ISO 6489-5:2011

BS ISO 6721-8:2019

Plastics. Determination of dynamic mechanical properties. Longitudinal and shear vibration. Wave-propagation method

Pages: 18
Replaces: BS 2782-3:Method 323E:1997, ISO 6721-8:1997

BS ISO 22259:2019

Conference systems. Equipment. Requirements

Pages: 40
Replaces: BS ISO 2597-2:2015

BS ISO 2597-2:2019
Iron ores. Determination of total iron content. Titrimetric methods after titanium(III) chloride reduction

Pages: 22
Replaces: BS ISO 2597-2:2015

BS EN 17199-4:2019

Workplace exposure. Measurement of dustiness of bulk materials that contain or release respirable NOA or other respirable particles. Small rotating drum method

Pages: 30
Replaces: BS ISO 21809-11:2019

BS ISO 21809-11:2019
Petroleum and natural gas industries. External coatings

for buried or submerged pipelines used in pipeline transportation systems. Coatings for in-field application, coating repairs and rehabilitation

Pages: 56

BS EN 1090-3:2019

Execution of steel structures and aluminium structures. Technical requirements for aluminium structures

Pages: 130

Replaces: BS EN 1090-3:2008

PD CEN/TS 17308:2019

Materials produced from end of life tyres. Steel wire. Determination of the non-metallic content

Pages: 26

BS EN 2923:2019

Aerospace series. Nuts, hexagon, plain, reduced height, reduced across flats, in heat resisting steel, silver plated. Classification: 600 MPa (at ambient temperature) / 425 °C

Pages: 10

BS EN 14110:2019

Fat and oil derivatives. Fatty Acid Methyl Esters. Determination of methanol content

Pages: 16

Replaces: BS EN 14110:2003

BS ISO 7905-3:2019

Plain bearings. Bearing fatigue. Test on plain strips of a metallic multilayer bearing material

Pages: 12

BS ISO 4141-3:2019

Road vehicles. Multi-core connecting cables. Construction, dimensions and marking of unscreened sheathed low-voltage cables

- Pages: 14
Replaces: BS ISO 4141-3:2006
BS ISO 21886:2019
Space systems. Configuration management
Pages: 38
BS HD 629.1 S3:2019, BS 7888-4.1:2019
Test requirements for accessories for use on power cables of rated voltage from 3,6/6(7,2) kV up to 20,8/36(42) kV. Accessories for cables with extruded insulation
Pages: 46
Replaces: BS 7888-4.1:2006+A1:2008, HD 629.1 S2:2006+A1:2008
BS ISO 11783-2:2019
Tractors and machinery for agriculture and forestry. Serial control and communications data network. Physical layer
Pages: 74
Replaces: BS ISO 11783-2:2012
BS ISO 22419:2019
Ships and marine technology. Testing specification for handrails using electrical resistance trace heating
Pages: 14
BS EN 17204:2019
Water quality. Guidance on analysis of mesozooplankton from marine and brackish waters
Pages: 34
PD CEN/TS 17305:2019
Molecular in vitro diagnostic examinations. Specifications for pre-examination processes for saliva. Isolated human DNA
Pages: 20
BS EN 15276-1:2019
Fixed firefighting systems. Condensed aerosol extinguishing systems.
Requirements and test methods for components
Pages: 50
Replaces: PD CEN/TR 15276-1:2009
BS EN 3220:2019
Aerospace series. Heat resisting nickel base alloy (Ni-P101HT). Cold worked and softened. Bar and wire for continuous forging or extrusion for fasteners. 3 mm $\leq D \leq 30$ mm
Pages: 10
BS EN 13795-2:2019
Surgical clothing and drapes. Requirements and test methods. Clean air suits
Pages: 32
Replaces: BS EN 13795:2011+A1:2013
BS EN 3833:2019
Aerospace series. Bolts, MJ threads, in heat resisting nickel base alloy NI-PH2601 (Inconel 718), passivated. Classification: 1 550 MPa (at ambient temperature)/650 °C. Technical specification
Pages: 30
BS EN ISO 1833-6:2019
Textiles. Quantitative chemical analysis. Mixtures of viscose, certain types of cupro, modal or lyocell with certain other fibres (method using formic acid and zinc chloride)
Pages: 10
Replaces: BS EN ISO 1833-6:2010
BS ISO 9345:2019
Microscopes. Interfacing dimensions for imaging components
Pages: 20
Replaces: BS 7012-16:2001, ISO 10937:2000, BS ISO 9345-1:2012, BS ISO 8038:2013, BS ISO 9345-2:2014
BS EN ISO 15487:2018
Textiles. Method for assessing appearance of apparel and other textile end products after domestic washing and drying
Pages: 24
Replaces: BS EN ISO 15487:2010
BS EN 15004-1:2019
Fixed firefighting systems. Gas extinguishing systems. Design, installation and maintenance
Pages: 118
BS EN 14504:2019
Inland navigation vessels. Floating landing stages and floating bridges on inland waters. Requirements, tests
Pages: 32
BS EN 4400-6:2019
Aerospace series. Aluminium and aluminium- and magnesium- alloys. Technical specification. Aluminium alloy forging stock
Pages: 24
Replaces: BS EN 2070-7:1991, BS EN 2082-1:1991, BS EN 2082-2:1991, BS EN 2070-1:1991
PD CEN/TS 419221-6:2019
Conditions for use of EN 419221-5 as a qualified electronic signature or seal creation device
Pages: 12
BS EN 4400-3:2019
Aerospace series. Aluminium and aluminium- and magnesium- alloys. Technical specification. Aluminium and aluminium alloy bar and section

- Pages: 40
Replaces: BS EN 2070-3:1991, BS EN 2070-1:1991
BS EN ISO 787-14:2019
General methods of test for pigments and extenders. Determination of resistivity of aqueous extract
Pages: 10
Replaces: BS EN ISO 787-14:2002
BS EN IEC 61000-3-2:2019 - TC
Tracked Changes. Electromagnetic compatibility (EMC). Limits. Limits for harmonic current emissions (equipment input current ≤ 16 A per phase)
Pages: 91
BS EN 50117-10-1:2019
Coaxial cables. Sectional specification for coaxial cables for analogue and digital signal transmission. Outdoor drop cables for systems operating at 5 MHz - 1 000 MHz
Pages: 18
Replaces: BS EN 50117-2-2:2004+A2:2013
BS EN ISO 787-9:2019
General methods of test for pigments and extenders. Determination of pH value of an aqueous suspension
Pages: 8
Replaces: BS EN ISO 787-9:1995
BS EN 50117-11-2:2019
Coaxial cables. Sectional specification for coaxial cables for analogue and digital signal transmission. Distribution and trunk cables for systems operating at 5 MHz - 2 000 MHz
Pages: 16
Replaces: BS EN ISO 787-9:1995
BS EN 50117-11-2:2019
Coaxial cables. Sectional specification for coaxial cables for analogue and digital signal transmission. Distribution and trunk cables for systems operating at 5 MHz - 2 000 MHz
Pages: 16
Replaces: BS EN ISO 787-9:1995
BS EN ISO 14731:2019
Welding coordination. Tasks and responsibilities
Pages: 12
Replaces: BS EN ISO 14731:2006
BS EN ISO 1833-20:2019
Textiles. Quantitative chemical analysis. Mixtures of elastane with certain other fibres (method using dimethylacetamide)
Pages: 10
Replaces: BS EN ISO 1833-20:2010
BS EN 50117-9-2:2019
Coaxial cables. Sectional specification for coaxial cables for analogue and digital signal transmission. Indoor drop cables for systems operating at 5 MHz - 3 000 MHz
Pages: 16
Replaces: BS EN 50117-4:2004+A2:2013, BS EN 50117-4-1:2008+A1:2013
BS EN ISO 27501:2019
The human-centred organization. Guidance for managers
Pages: 36
BS EN 6059-402:2019
Aerospace Series. Electrical cables, installation. Protection sleeves. Test methods. Bending properties
Pages: 8
BS ISO 15871:2019
Industrial trucks. Specifications for indicator lights for container handling and grapple arm operations
Pages: 12
Replaces: BS ISO 15871:2000
BS EN ISO 19065-2:2019
Plastics. Acrylonitrile-styrene-acrylate (ASA), acrylonitrile-(ethylene-propylene-diene)-styrene (AEPDS) and acrylonitrile-(chlorinated polyethylene)-styrene (ACS) moulding and extrusion materials. Preparation of test specimens and determination of properties
Pages: 16
Replaces: BS EN ISO 6402-2:2003
BS EN 17199-2:2019
Workplace exposure. Measurement of dustiness of bulk materials that contain or release respirable NOAA or other respirable particles. Rotating drum method
Pages: 26
BS EN ISO 19062-2:2019
Plastics. Acrylonitrile-butadiene-styrene (ABS) moulding and extrusion materials. Preparation of test specimens and determination of properties
Pages: 16

Replaces: BS EN ISO 2580-2:2003

BS EN 16796-4:2019

Energy efficiency of Industrial trucks. Test methods.

Variable-reach rough-terrain trucks

Pages: 12

BS EN ISO 3740:2019

Acoustics. Determination of sound power levels of noise sources. Guidelines for the use of basic standards

Pages: 44

Replaces: BS EN ISO

3740:2001

BS EN 17199-5:2019

Workplace exposure.

Measurement of dustiness of bulk materials that contain or release respirable NOAA or other respirable particles.

Vortex shaker method

Pages: 40

BS EN 12976-2:2019

Thermal solar systems and components. Factory made systems. Test methods

Pages: 74

Replaces: BS EN 12976-

2:2017

❖ **TIÊU CHUẨN ĐỨC (DIN)**

DIN 319

Ball knobs

Pages:10

DIN 808 Berichtigung 1

Machine tools; cardan joints; sizes, connecting dimensions, loading, installation;

Corrigendum 1

Pages:2

DIN 3535-6

Gaskets for gas supply - Part 6:

Gasket material based on

fibres, graphite or polytetrafluoroethylene (PTFE) for gas valves, gas appliances and gas mains

Pages:12

DIN 3760 Berichtigung 1

Rotary shaft lip type seals;

Corrigendum 1

Pages:2

DIN 4000-83

Tabular layouts of properties - Part 83: Milling cutter with arbor hole and non-indexable cutting edges

Pages:30

DIN 4003-83

Concept for the design of 3D models based on properties according to DIN 4000 - Part 83: Milling cutter with arbor hole and non-indexable cutting edges

Pages:48

DIN 4034-1

Prefabricated concrete manholes, unreinforced, steel fibre and reinforced - Part 1: Requirements, test methods and marking for drains and sewers in addition to DIN EN 1917:2003-04

Pages:43

DIN 4034-101

Prefabricated concrete manholes, unreinforced, steel fibre and reinforced - Part 101: Evaluation of conformity for drains and sewers in addition to DIN EN

1917:2003-04

Pages:8

DIN 4072

Boards tongued and grooved made of coniferous timber

Pages:8

DIN 4862

Testing of ceramic raw and basic materials - Acid pressure digestion of ash residues after combustion of carbon and graphite materials

Pages:14

DIN 4865

Fine ceramics (advanced ceramics, advanced technical ceramics) - Mechanical properties of short fiber reinforced ceramic composites at room temperature -

Determination of flexural strength

Pages:13

DIN 5008

Rules for writing and layout of word and information processing

Pages:122

DIN 5014

Testing of paper and board - Compressive strength of an in s-shape fixed sample

Pages:12

DIN 5134-5

Saw blades for woodworking - Part 5: Technical specifications for composite circular saw blades

Pages:6

DIN 5405-2

Rolling bearings - Needle roller bearings - Part 2: Thrust needle roller and cage assemblies

Pages:11

DIN 5481

Serration splines

Pages:40

DIN 6590

Indexable hardmetall (carbide) inserts with wiper edges, without fixation hole

Pages:15

DIN 6868-100

Image quality assurance in diagnostic X-ray departments - Part 100: Determination of physical parameters for the evaluation of the image quality in digital mammography

Pages:30

DIN 7865-4

Elastomer waterstops for sealing joints in concrete - Part 4: Replaceable clamp waterstops

Pages:34

DIN 10518

Food hygiene - Production and dispense of non-prepacked ice cream and soft ice cream to the consumer - Hygiene requirements, testing

Pages:15

DIN 10541

Food Hygiene - Milk vending machines - Hygiene requirements

Pages:19

DIN 13260-2

Supply systems for medical gases - Part 2: Dimensions and allocation of probes and gas-specific connection points for terminal units

Pages:16

DIN 14010

Statements for fire statistics

Pages:21

DIN 15075 Berichtigung 1

Cranes; flanged crane rail wheels, with plain bearings, with gear wheel; Corrigendum 1

Pages:2

DIN 15076 Berichtigung 1

Cranes; flanged crane rail wheels with tyre, with plain bearings, without gear wheel; Corrigendum 1

Pages:2

DIN 15450 Berichtigung 1

Cranes; evaluating of cardan shafts for travelling drives; Corrigendum 1

Pages:2

DIN 16286

Screw plugs for connections of pressure gauges

Pages:6

DIN 17024-2

Additive manufacturing - Process characteristics and performance - Part 2: Energy deposition using wire and arc in aerospace applications

Pages:13

DIN 18181

Gypsum plasterboards for building construction - Application

Pages:15

DIN 18535-2/A1

Waterproofing of tanks and pools - Part 2: Waterproofing with waterproofing materials in sheet form; Amendment 1

Pages:2

DIN 18555-4

Testing of mortars containing mineral binders - Part 4: Determination of linear and transverse strain and of deformation characteristics of hardened masonry mortars by the static pressure test

Pages:10

DIN 18555-7

Testing of mortars with mineral binders - Part 7: Determination of the water retention value of fresh mortars by the filter plate method

Pages:8

DIN 18555-9

Testing of mortars containing mineral binders - Part 9:

Determination of the compressive strength of hardened mortars in the bed joint

Pages:14

DIN 18740-5

Photogrammetric products - Part 5: Requirements related to the classification of optical remote sensing data

Pages:25

DIN 19294-1

Devices for the disinfection of water using ultraviolet radiation - Part 1: Devices equipped with UV low pressure lamps

Pages:72

DIN 19294-3

Devices for the disinfection of water using ultraviolet radiation - Part 3: Reference radiometers

Pages:22

DIN 19689

Water conditioning equipment inside buildings - Reduction of microorganisms by adsorption - Requirements for design, safety and testing

Pages:15

DIN 20000-403

Application of building products in structures - Part 403: Rules for the application of aggregate concrete masonry units (dense and lightweight aggregates) according to DIN EN 771-3:2015-11

Pages:23

DIN 25425-4

Radioisotope laboratories - Part 4: Rules for the protection of persons

Pages:23

DIN 28033

Flange joints for process vessels - Weld flanges for pressure vessels

Pages:26

DIN 30760

Mobile waste and recycling containers - Containers with two wheels with a capacity from 60 l to 360 l for diamond lifting devices

Pages:13

DIN 31652-2 Berichtigung 1

Plain bearings -

Hydrodynamic plain journal bearings under steady-state conditions - Part 2: Functions for calculation of circular cylindrical bearings;

Corrigendum 1

Pages:2

DIN 50009

Textiles - Determination of tetrachlorophenol-, trichlorophenol-, dichlorophenol-, monochlorophenol-isomers and pentachlorophenol content

Pages:27

DIN 50940-1

Determination of the inhibiting effect of pickling inhibitors - Part 1: Inhibition of the removal of ferrous materials

Pages:16

DIN 51007

Thermal analysis - Differential thermal analysis (DTA) and differential scanning calorimetry (DSC) - General Principles

Pages:30

DIN 51097

Testing of floor coverings - Determination of the anti-slip

properties - Wet-loaded barefoot areas - Walking method - Ramp test

Pages:10

DIN 51380

Testing of lubricants - Test for fuel diluent in used automotive engine oils - Gas chromatography method

Pages:8

DIN 51631

Mineral spirits - Special boiling point spirits - Requirements

Pages:5

DIN 51635

Mineral spirits - FAM standard mineral spirit - Requirements

Pages:5

DIN 53000-1

Viscometry - Measurement of kinematic viscosity by means of the Ubbelohde viscometer - Part 1: Viscometer specification and measurement procedure

Pages:28

DIN 53000-2

Viscometry - Measurement of kinematic viscosity by means of the Ubbelohde viscometer - Part 2: Sources of errors and corrections

Pages:15

DIN 53000-3

Viscometry - Measurement of kinematic viscosity by means of the Ubbelohde viscometer - Part 3: Calibration and determination of the uncertainty of measurement

Pages:17

DIN 53000-4

Viscometry - Measurement of kinematic viscosity by means of the Ubbelohde viscometer -

Part 4: Viscosity relative increment at short flow times

Pages:16

DIN 55508-2

Packaging test - Leakage test on flexible packagings - Part 2: Color method

Pages:8

DIN 55543-6

Packaging test - Test methods for packaging films - Part 6: Determination of grammage

Pages:8

DIN 55952

Binders for paints and varnishes - Cellulose ethers - Testing

Pages:15

DIN 55953

Binders for paints and varnishes - Cellulose esters of organic acids - Testing

Pages:13

DIN 58903

Haemostaseology - Deficient plasma - Requirements, preparation; Text in German and English

Pages:8

DIN 58909-2

Haemostaseology - Determination of factor VIII coagulant activity (F VIII C) - Part 2: Reference measurement procedure using a synthetic peptide substrate; Text in German and English

Pages:10

DIN 68119

Wood shingles

Pages:14

DIN 68800-3

Wood preservation - Part 3: Preventive protection of wood with wood preservatives

Pages:36

DIN 81302

Mortise-locks without latch-bolt for hinged doors on ships

Pages:10

DIN 81306

Mortise-locks without bolt for hinged doors on ships

Pages:8

DIN 81308

Rim-locks without latch-bolt for hinged doors on ships

Pages:8

DIN 81410

Pin bolts - Coarse type made of steel

Pages:9

DIN EN 71-2

Safety of toys - Part 2: Flammability; German and English version prEN 71-2:2019

Pages:75

DIN EN 437

Test gases - Test pressures - Appliance categories; German version EN 437:2018

Pages:70

DIN EN 913

Gymnastic equipment - General safety requirements and test methods; German version EN 913:2018

Pages:30

DIN EN 914

Gymnastic equipment - Parallel bars and combination asymmetric/parallel bars - Requirements and test methods including safety; German and English version prEN 914:2019

Pages:30

DIN EN 926-2/A1

Paragliding equipment - Paragliders - Part 2: Requirements and test methods for classifying flight

safety characteristics; German and English version EN 926-2:2013/prA1:2019

Pages:14

DIN EN 959

Mountaineering equipment - Rock anchors - Safety requirements and test methods; German version EN 959:2018

Pages:18

DIN EN 1011-6

Welding - Recommendation for welding of metallic materials - Part 6: Laser beam welding; German version EN 1011-6:2018

Pages:47

DIN EN 1022

Furniture - Seating - Determination of stability; German version EN 1022:2018

Pages:45

DIN EN 1090-4/A100

Execution of steel structures and aluminium structures - Part 4: Technical requirements for cold-formed structural steel elements and cold-formed structures for roof, ceiling, floor and wall applications; German version EN 1090-4:2018; Amendment A100

Pages:3

DIN EN 1090-5/A100

Execution of steel structures and aluminium structures - Part 5: Technical requirements for cold-formed structural aluminium elements and cold-formed structures for roof, ceiling, floor and wall applications; German version EN 1090-5:2017; Amendment A100

Pages:3

DIN EN 1176-7

Playground equipment and surfacing - Part 7: Guidance on installation, inspection, maintenance and operation; German and English version prEN 1176-7:2019

Pages:25

DIN EN 1273

Child use and care articles - Baby walking frames - Safety requirements and test methods; German and English version prEN 1273:2019

Pages:85

DIN EN 1335-2

Office furniture - Office work chair - Part 2: Safety requirements; German version EN 1335-2:2018

Pages:11

DIN EN 1366-8

Fire resistance tests for service installations - Part 8: Smoke extraction ducts; German and English version prEN 1366-8:2019

Pages:107

DIN EN 1484

Water analysis - Guidelines for the determination of total organic carbon (TOC) and dissolved organic carbon (DOC); German version EN 1484:1997

Pages:20

DIN EN 1563

Founding - Spheroidal graphite cast irons; German version EN 1563:2018

Pages:52

DIN EN 1629

Pedestrian doorsets, windows, curtain walling, grilles and shutters - Burglar resistance - Test method for the

determination of resistance under dynamic loading; German and English version prEN 1629:2019

Pages:84

DIN EN 1749

European standard for the classification of gas appliances according to the method of supplying combustion air and of evacuation of the combustion products (types); German and English version prEN 1749:2018

Pages:97

DIN EN 1991-1-3/NA

National Annex - Nationally determined parameters - Eurocode 1: Actions on structures - Part 1-3: General actions - Snow loads

Pages:22

DIN EN 1992-4

Eurocode 2 - Design of concrete structures - Part 4: Design of fastenings for use in concrete; German version EN 1992-4:2018

Pages:139

DIN EN 1992-4/NA

National Annex - Nationally determined parameters - Eurocode 2: Design of concrete structures - Part 4: Design of fastenings for use in concrete

Pages:10

DIN EN 2465

Aerospace series - Steel X2CrNi18-9 (1.4307) - Softened - 450 MPa \leq Rm \leq 680 MPa - Bar for machining - 4 mm \leq De \leq 100 mm; German and English version FprEN 2465:2019

Pages:18

DIN EN 3155-009

Aerospace series - Electrical contacts used in elements of connection - Part 009: Contacts, electrical, female, type A, crimp, class S - Product standard; German and English version FprEN 3155-009:2019

Pages:40

DIN EN 3155-026

Aerospace series - Electrical contacts used in elements of connection - Part 026: Contacts, electrical, male, type A, crimp, class R - Product standard; German and English version FprEN 3155-026:2019

Pages:27

DIN EN 3155-027

Aerospace series - Electrical contacts used in elements of connection - Part 027: Contacts, electrical, female, type A, crimp, class R - Product standard; German and English version FprEN 3155-027:2019

Pages:31

DIN EN 3484

Aerospace series - Steel FE-CM61 - As cast - Reference heat treatment: homogenised, solution treated, precipitation hardened and sub zero - Remelting stock; German and English version FprEN 3484:2019

Pages:18

DIN EN 3486

Aerospace series - Steel FE-PM67 - Solution annealed and precipitation hardened - 1400 \leq Rm \leq 1550 MPa - Forgings - De \leq 100 mm; German and English version FprEN 3486:2019

Pages:18

DIN EN 3489

Aerospace series - Steel FE-PA13 - Softened - 500 \leq Rm \leq 750 MPa - Tubes for

structures - 0,5 \leq a \leq 5 mm; German and English version FprEN 3489:2019

Pages:18

DIN EN 3510

Aerospace series - Heat resisting alloy FE-PA2602 (X4NiCrTiMoV26-15) - Solution treated and precipitation treated - Bar and section - De \leq 100 mm; German and English version FprEN 3510:2019

Pages:18

DIN EN 3645-001

Aerospace series - Connectors, electrical, circular, scoop-proof, triple start threaded coupling, operating temperature 175 °C or 200 °C continuous - Part 001: Technical specification; German and English version FprEN 3645-001:2019

Pages:212

DIN EN 3837

Aerospace series - Paints and varnishes - Nature and methods for surface preparation of test pieces in aluminium alloys; German and English version FprEN 3837:2019

Pages:22

DIN EN 4612-007

Aerospace series - Cables, electrical, for general purpose, single and multicore assembly - XLETFE Family - Jacketed or screened and jacketed - Part 007: Silver plated copper - Operating temperatures, between -65 °C and 150 °C - Single extruded wall for open applications, with jacket without screen - UV laser printable - Product standard;

German and English version

FprEN 4612-007:2019

Pages:19

DIN EN 4730

Aerospace series -

Anthropometric dimensioning

of aircraft seats; German and

English version EN 4730:2018

Pages:79

DIN EN 12405-1

Gas meters - Conversion

devices - Part 1: Volume

conversion; German and

English version prEN 12405-

1:2019

Pages:248

DIN EN 13141-1

Ventilation for buildings -

Performance testing of

components/products for

residential ventilation - Part 1:

Externally and internally

mounted air transfer devices;

German version EN 13141-

1:2019

Pages:27

DIN EN 13146-1

Railway applications - Track -

Test methods for fastening

systems - Part 1:

Determination of longitudinal

rail restraint; German version

EN 13146-1:2019

Pages:14

DIN EN 13146-7

Railway applications - Track -

Test methods for fastening

systems - Part 7:

Determination of clamping

force and uplift stiffness;

German version EN 13146-

7:2019

Pages:11

DIN EN 13210-1

Child care articles - Part 1:

Children's harnesses, reins -

Safety requirements and test

methods; German and English

version prEN 13210-1:2019

Pages:67

DIN EN 13210-2

Child care articles - Part 2:

Children's harnesses

incorporating backpacks and

reins - Safety requirements

and test methods; German and

English version prEN 13210-

2:2019

Pages:47

DIN EN 13411-4

Terminations for steel wire

ropes - Safety - Part 4: Metal

and resin socketing; German

and English version prEN

13411-4:2019

Pages:53

DIN EN 13445-3/A5

Unfired pressure vessels - Part

3: Design; German version EN

13445-3:2014/A5:2018

Pages:35

DIN EN 13454-2

Binders for floor screeds

based on calcium sulphate -

Part 2: Test methods; German

version EN 13454-2:2019

Pages:24

DIN EN 14404-1

Personal protective

equipment - Knee protectors

for work in the kneeling

position - Part 1: Test

methods; German and English

version prEN 14404-1:2019

Pages:47

DIN EN 14404-2

Personal protective

equipment - Knee protectors

for work in the kneeling

position - Part 2:

Requirements for wearable

knee protectors (type 1);

German and English version

prEN 14404-2:2019

Pages:35

DIN EN 14404-3

Personal protective

equipment - Knee protectors

for work in the kneeling

position - Part 3:

Requirements for the

combination of knee pads and

garments (type 2); German

and English version prEN

14404-3:2019

Pages:44

DIN EN 14404-4

Personal protective

equipment - Knee protectors

for work in the kneeling

position - Part 4:

Requirements for the

combination of interoperable

knee pads and garments (type

2); German and English

version prEN 14404-4:2019

Pages:52

DIN EN 14404-5

Personal protective

equipment - Knee protectors

for work in the kneeling

position - Part 5:

Requirements for knee mats

(type 3); German and English

version prEN 14404-5:2019

Pages:29

DIN EN 14404-6

Personal protective

equipment - Knee protectors

for work in the kneeling

position - Part 6:

Requirements for kneeling

systems (type 4); German and

English version prEN 14404-

6:2019

Pages:36

DIN EN 14836

Surfaces for sports areas -

Synthetic surfaces for outdoor

sports areas - Test method for

artificial weathering; German

version EN 14836:2018

Pages:13

DIN EN 15096

Devices to prevent pollution by backflow of potable water - Hose Union anti-vacuum valves - DN 15 to DN 25 inclusive Family H, type B and type D - General technical specification; German and English version prEN 15096:2019

Pages:52

DIN EN 15388

Agglomerated stone - Slabs and cut-to-size products for vanity and kitchen tops; German and English version prEN 15388:2019

Pages:30

DIN EN 15467/A1

Food processing machinery - Fish heading and filleting machines - Safety and hygiene requirements; German and English version EN 15467:2014/prA1:2019

Pages:28

DIN EN 15655-1

Ductile iron pipes, fittings and accessories - Requirements and test methods for organic linings of ductile iron pipes and fittings - Part 1: Polyurethane lining of pipes and fittings; German version EN 15655-1:2018

Pages:25

DIN EN 16140

Natural stone test methods - Determination of sensitivity to changes in appearance produced by thermal cycles; German version EN 16140:2019

Pages:19

DIN EN 16186-1

Railway applications - Driver's cab - Part 1: Anthropometric data and visibility; German version EN 16186-1:2014+A1:2018

Pages:26

DIN EN 16293

Packaging - Glass Packaging - Deep BVS finishes for still wines; German and English version prEN 16293:2019

Pages:37

DIN EN 16361

Power operated pedestrian doorsets - Product standard, performance characteristics - Pedestrian doorsets, other than swing type, initially designed for installation with power operation; German and English version prEN 16361:2019

Pages:111

DIN EN 16603-10-02

Space engineering - Verification; English version EN 16603-10-02:2018

Pages:54

DIN EN 16603-20-20

Space engineering - Electrical design and interface requirements for power supply; English version EN 16603-20-20:2018

Pages:72

DIN EN 16728/A2

LPG equipment and accessories - Transportable refillable LPG cylinders other than traditional welded and brazed steel cylinders - Periodic inspection; German and English version EN 16728:2016+A1:2018/prA2:2019

Pages:21

DIN EN 16842-10

Powered industrial trucks - Visibility - Test methods and verification - Part 10: Towing and Pushing tractors and Burden carrier; German and English version prEN 16842-10:2019

Pages:32

DIN EN 16907-1

Earthworks - Part 1: Principles and general rules; German version EN 16907-1:2018

Pages:177

DIN EN 16907-2

Earthworks - Part 2: Classification of materials; German version EN 16907-2:2018

Pages:50

DIN EN 16907-3

Earthworks - Part 3: Construction procedures; German version EN 16907-3:2018

Pages:97

DIN EN 16907-4

Earthworks - Part 4: Soil treatment with lime and/or hydraulic binders; German version EN 16907-4:2018

Pages:102

DIN EN 16907-5

Earthworks - Part 5: Quality control; German version EN 16907-5:2018

Pages:23

DIN EN 16907-6

Earthworks - Part 6: Land reclamation earthworks using dredged hydraulic fill; German version EN 16907-6:2018

Pages:60

DIN EN 16985

Spray booths for organic coating material - Safety requirements; German version EN 16985:2018

Pages:102

DIN EN 17142

Modular multilayer floor coverings - Elements with a wood powder based surface layer - Specifications, requirements and test methods; German version EN 17142:2018

Pages:45

DIN EN 17146

Determination of the strength of infill supports - Test method and requirements; German version EN 17146:2018

Pages:27

DIN EN 17164

Climbing/bouldering walls for use in the water area of swimming pools of public use - Safety and operational requirements; German version EN 17164:2018

Pages:15

DIN EN 17177

Glass packaging - Crown cap - 26 mm diameter, 6 mm height crown cap; German version EN 17177:2019

Pages:10

DIN EN 17353

Protective clothing - Visibility clothing for non-professional use - Test methods and requirements; German and English version prEN 17353:2019

Pages:67

DIN EN 17355

Railway applications - Communication device for urban rail - System requirements; German and English version prEN 17355:2019

Pages:26

DIN EN 17358

Intelligent transport systems - ESafety - eCall OAD for multiple Optional Additional Datasets; German and English version prEN 17358:2019

Pages:28

DIN EN 17367

Waste Management - Data communication between communication management system and the back office system for stationary containers; German and English version prEN 17367:2019

Pages:44

DIN EN 17372

Power operated pedestrian swing door drives with self-closing function - Requirements and test methods; German and English version prEN 17372:2019

Pages:42

DIN EN 17375

Electronic cigarettes and e-liquids - Reference e-liquids; German and English version prEN 17375:2019

Pages:16

DIN CLC/TS 50134-9*VDE V 0830-4-9

Alarm systems - Social alarm systems - Part 9: IP Communications Protocol; German version CLC/TS 50134-9:2018

Pages:48

DIN EN 50291-1*VDE 0400-34-1

Gas detectors - Electrical apparatus for the detection of carbon monoxide in domestic premises - Part 1: Test methods and performance requirements; German version EN 50291-1:2018

Pages:45

DIN EN 50566*VDE 0848-566

Product standard to demonstrate the compliance of wireless communication devices with the basic restrictions and exposure limit values related to human exposure to electromagnetic fields in the frequency range from 30 MHz to 6 GHz: hand-held and body mounted devices in close proximity to the human body; German version EN 50566:2017

Pages:12

DIN EN 50663*VDE 0848-663

Generic standard for assessment of low power electronic and electrical equipment related to human exposure restrictions for electromagnetic fields (10 MHz - 300 GHz); German version EN 50663:2017

Pages:14

DIN EN IEC 55016-1-4*VDE 0876-16-1-4

Specification for radio disturbance and immunity measuring apparatus and methods - Part 1-4: Radio disturbance and immunity measuring apparatus - Antennas and test sites for radiated disturbance measurements (IEC CIS/A/1262/FDIS:2018); German and English version FprEN IEC 55016-1-4:2018

Pages:219

DIN EN 55016-1-6*VDE 0876-16-1-6

Specification for radio disturbance and immunity

measuring apparatus and methods - Part 1-6: Radio disturbance and immunity measuring apparatus - EMC antenna calibration (CISPR 16-1-6:2014 + A1:2017); German version EN 55016-1-6:2015 + A1:2017
Pages:206

DIN EN IEC 60034-14*VDE 0530-14

Rotating electrical machines - Part 14: Mechanical vibration of certain machines with shaft heights 56 mm and higher - Measurement, evaluation and limits of vibration severity (IEC 60034-14:2018); German version EN IEC 60034-14:2018
Pages:22

DIN EN IEC 60034-27-1*VDE 0530-27-1

Rotating electrical machines - Part 27-1: Off-line partial discharge measurements on the stator winding insulation of rotating electrical machines (IEC 60034-27-1:2017); German version EN IEC 60034-27-1:2018
Pages:68

DIN EN IEC 60034-27-4*VDE 0530-27-4

Rotating electrical machines - Part 27-4: Measurement of insulation resistance and polarization index on winding insulation of rotating electrical machines (IEC 60034-27-4:2018); German version EN IEC 60034-27-4:2018
Pages:43

DIN EN IEC 60051-8*VDE 0411-51-8

Direct acting indicating analogue electrical measuring

instruments and their accessories - Part 8: Special requirements for accessories (IEC 60051-8:2017); German version EN IEC 60051-8:2018
Pages:19

DIN EN 60068-2-10/A1*VDE 0468-2-10/A1

Environmental testing - Part 2-10: Tests - Test J and guidance: Mould growth (IEC 60068-2-10:2005/A1:2018); German version EN 60068-2-10:2005/A1:2018
Pages:9

DIN EN IEC 60286-5

Packaging of components for automatic handling - Part 5: Matrix trays (IEC 60286-5:2018); German version EN IEC 60286-5:2018
Pages:39

DIN EN IEC 60793-1-45*VDE 0888-245

Optical fibres - Part 1-45: Measurement methods and test procedures - Mode field diameter (IEC 60793-1-45:2017); German version EN IEC 60793-1-45:2018
Pages:33

DIN EN IEC 60793-1-54*VDE 0888-254

Optical fibres - Part 1-54: Measurement methods and test procedures - Gamma irradiation (IEC 60793-1-54:2018); German version EN IEC 60793-1-54:2018
Pages:18

DIN EN IEC 60809

Berichtigung 1

Lamps for road vehicles - Dimensional, electrical and luminous requirements (IEC 60809:2014 + A1:2017 + A2:2017); German version EN

60809:2015 + A1:2017 + EN IEC 60809:2015/A2:2018; Corrigendum 1
Pages:2

❖ **TIÊU CHUẨN IEC**

IEC 60079-

11:2011/ISH4:2019
Interpretation Sheet 4 - Explosive atmospheres - Part 11: Equipment protection by intrinsic safety "i"
Pages: 4

IEC 60079-29-

1:2016/ISH1:2019
Interpretation Sheet 1 - Explosive atmospheres - Part 29-1: Gas detectors - Performance requirements of detectors for flammable gases
Pages: 2

IEC 60079-29-

1:2016/ISH2:2019
Interpretation Sheet 2 - Explosive atmospheres - Part 29-1: Gas detectors - Performance requirements of detectors for flammable gases
Pages: 2

IEC 60079:2019 SER

Explosive atmospheres - ALL PARTS
Pages: 5376

ISO/IEC 14543-5-12:2019

Information technology - Home electronic system (HES) architecture - Part 5-12: Intelligent grouping and resource sharing for HES Class 2 and Class 3 - Remote access test and verification
Pages: 24

IEC TS 60079-42:2019

Explosive atmospheres - Part 42: Electrical safety devices

for the control of potential ignition sources for Ex-Equipment

Pages: 48

IEC 60079:2019 SER

Explosive atmospheres - ALL PARTS

Pages: 5424

IEC 61747-40-1:2019

Liquid crystal display devices - Part 40-1: Mechanical testing of display cover glass for mobile devices – Guidelines

Pages: 11

IEC 61747-40-1:2019 RLV

Liquid crystal display devices - Part 40-1: Mechanical testing of display cover glass for mobile devices – Guidelines

Pages: 23

IEC TS 61850-2:2019

Communication networks and systems for power utility automation - Part 2: Glossary

Pages: 40

IEC 61850:2019 SER

Communication networks and systems for power utility automation - ALL PARTS

Pages: 6064

IEC TS 62341-6-5:2019

Organic light emitting diode (OLED) displays - Part 6-5:

Measuring methods of dynamic range properties

Pages: 16

IEC TR 62357-2:2019

Power systems management and associated information exchange - Part 2: Use Cases and role model

Pages: 295

IEC 62892:2019

Extended thermal cycling of PV modules - Test procedure

Pages: 34

IEC 62951-2:2019

Semiconductor devices - Flexible and stretchable semiconductor devices - Part 2: Evaluation method for electron mobility, sub-threshold swing and threshold voltage of flexible devices

Pages: 21

IEC 60335-2-

14:2016+AMD1:2019 CSV

Household and similar electrical appliances - Safety - Part 2-14: Particular requirements for kitchen machines

Pages: 156

IEC 60335-2-

23:2016+AMD1:2019 CSV

Household and similar electrical appliances - Safety - Part 2-23: Particular requirements for appliances for skin or hair care

Pages: 92

IEC 60335-2-

23:2016/AMD1:2019

Amendment 1 - Household and similar electrical appliances - Safety - Part 2-23: Particular requirements for appliances for skin or hair care

Pages: 9

IEC 60793-1-40:2019

Optical fibres - Part 1-40: Attenuation measurement methods

Pages: 68

IEC 60793-1-40:2019 RLV

Optical fibres - Part 1-40: Attenuation measurement methods

Pages: 103

IEC TS 62600-

1:2011+AMD1:2019 CSV

Marine energy - Wave, tidal and other water current converters - Part 1:

Terminology

Pages: 54

IEC TS 62600-

1:2011/AMD1:2019

Amendment 1 - Marine energy - Wave, tidal and other water current converters - Part 1:

Terminology

Pages: 3

IEC 60076-

11:2018/COR1:2019

Corrigendum 1 - Power transformers - Part 11: Dry-type transformers

Pages: 1

IEC 60749-17:2019

Semiconductor devices - Mechanical and climatic test methods - Part 17: Neutron irradiation

Pages: 17

IEC 62631-3-4:2019

Dielectric and resistive properties of solid insulating materials - Part 3-4: Determination of resistive properties (DC methods) - Volume resistance and volume resistivity at elevated temperatures

Pages: 28

IEC 60050-171:2019

International Electrotechnical Vocabulary (IEV) - Part 171: Digital technology - Fundamental concepts

Pages: 236

IEC 60335-2-

29:2016+AMD1:2019 CSV

Household and similar electrical appliances - Safety - Part 2-29: Particular requirements for battery chargers

Pages: 99	electrical and luminous requirements	Display lighting unit ? Part 1-3: Lighting units with arbitrary shapes
IEC 60335-2-29:2016/AMD1:2019	Pages: 20	Pages: 19
Amendment 1 - Household and similar electrical appliances - Safety - Part 2-29: Particular requirements for battery chargers	ISO/IEC/IEEE 8802-11:2018/AMD2:2019	IEC 63093-12:2019
Pages: 13	Amendment 2 - Information technology - Telecommunications and information exchange between systems - Local and metropolitan area networks - Specific requirements - Part 11: Wireless LAN medium access control (MAC) and physical layer (PHY) specifications - Sub 1 GHz license exempt operation	Ferrite cores - Guidelines on dimensions and the limits of surface irregularities - Part 12: Ring-cores
IEC 60704-2-14:2013+AMD1:2019 CSV	Pages: 560	Pages: 37
Household and similar electrical appliances - Test code for the determination of airborne acoustical noise - Part 2-14: Particular requirements for refrigerators, frozen-food storage cabinets and food freezers	ISO 15118-1:2019	IEC 63093-14:2019
Pages: 59	Road vehicles - Vehicle to grid communication interface - Part 1: General information and use case definition	Ferrite cores - Guidelines on dimensions and the limits of surface irregularities - Part 14: EFD-cores
IEC 60704-2-14:2013/AMD1:2019	Pages: 117	Pages: 37
Amendment 1 - Household and similar electrical appliances - Test code for the determination of airborne acoustical noise - Part 2-14: Particular requirements for refrigerators, frozen-food storage cabinets and food freezers	IEC 60480:2019	IEC 60898-3:2019
Pages: 8	Specifications for the re-use of sulphur hexafluoride (SF ₆) and its mixtures in electrical equipment	Electrical accessories - Circuit-breakers for overcurrent protection for household and similar installations - Part 3: Circuit-breakers for DC operation
IEC 60809:2014+AMD1:2017+AMD2:2017+AMD3:2019 CSV	Pages: 97	Pages: 139
Lamps for road vehicles - Dimensional, electrical and luminous requirements	IEC 61167:2018/COR1:2019	IEC 61400-3-1:2019
Pages: 366	Corrigendum 1 - Metal halide lamps - Performance specification	Wind energy generation systems - Part 3-1: Design requirements for fixed offshore wind turbines
IEC 60809:2014/AMD3:2019	Pages: 1	Pages: 148
Amendment 1 - Lamps for road vehicles - Dimensional,	IEC 61952-1:2019	IEC TS 61400-3-2:2019
	Insulators for overhead lines - Composite line post insulators for AC systems with a nominal voltage greater than 1 000 V - Part 1: definitions, end fittings and designations	Wind energy generation systems - Part 3-2: Design requirements for floating offshore wind turbines
	Pages: 32	Pages: 51
	IEC TR 62595-1-3:2019	IEC 61754-7-3:2019
		Fibre optic interconnecting devices and passive components - Fibre optic connector interfaces - Part 7-3: Type MPO connector family - Two fibre rows 16 fibre wide
		Pages: 52
		IEC 62047-31:2019

Semiconductor devices -
Micro-electromechanical
devices - Part 31: Four-point
bending test method for
interfacial adhesion energy of
layered MEMS materials
Pages: 12

IEC 62047-33:2019

Semiconductor devices -
Micro-electromechanical
devices - Part 33: MEMS
piezoresistive pressure-
sensitive device
Pages: 24

IEC 62047-34:2019

Semiconductor devices -
Micro-electromechanical
devices - Part 34: Test
methods for MEMS
piezoresistive pressure-
sensitive device on wafer
Pages: 16

IEC 62047-36:2019

Semiconductor devices ?
Micro-electromechanical
devices ? Part 36:
Environmental and dielectric
withstand test methods for
MEMS piezoelectric thin films
Pages: 16

IEC TR 62669:2019

Case studies supporting IEC
62232 - Determination of RF
field strength, power density
and SAR in the vicinity of
radiocommunication base
stations for the purpose of
evaluating human exposure
Pages: 124

IEC 60480:2019

Specifications for the re-use of
sulphur hexafluoride (SF₆) and
its mixtures in electrical
equipment
Pages: 97

IEC 61167:2018/COR1:2019

Corrigendum 1 - Metal halide
lamps - Performance
specification
Pages: 1

IEC 61952-1:2019

Insulators for overhead lines -
Composite line post insulators
for AC systems with a nominal
voltage greater than 1 000 V -
Part 1: definitions, end fittings
and designations
Pages: 32

IEC TR 62595-1-3:2019

Display lighting unit ? Part 1-
3: Lighting units with
arbitrary shapes
Pages: 19

IEC 63093-12:2019

Ferrite cores - Guidelines on
dimensions and the limits of
surface irregularities - Part 12:
Ring-cores
Pages: 37

IEC 63093-14:2019

Ferrite cores - Guidelines on
dimensions and the limits of
surface irregularities - Part 14:
EFD-cores
Pages: 37

IEC 60810:2017+

AMD1:2019 CSV
Lamps, light sources and LED
packages for road vehicles -
Performance requirements
Pages: 384

IEC 60810:2017/

AMD1:2019

Amendment 1 - Lamps, light
sources and LED packages for
road vehicles - Performance
requirements
Pages: 30

IEC 62271-109:2019

High-voltage switchgear and
controlgear - Part 109:

Alternating-current series
capacitor by-pass switches
Pages: 276

IEC 62271-109:2019 RLV

High-voltage switchgear and
controlgear - Part 109:
Alternating-current series
capacitor by-pass switches
Pages: 423

IEC 62271:2019 SER

High-voltage switchgear and
controlgear - ALL PARTS
Pages: 7484

IEC 61892-1:2019

Mobile and fixed offshore
units - Electrical installations -
Part 1: General requirements
and conditions
Pages: 71

IEC 61892-1:2019 RLV

Mobile and fixed offshore
units - Electrical installations -
Part 1: General requirements
and conditions
Pages: 110

IEC 61892-2:2019

Mobile and fixed offshore
units - Electrical installations -
Part 2: System design
Pages: 234

IEC 61892-3:2019

Mobile and fixed offshore
units - Electrical installations -
Part 3: Equipment
Pages: 102

IEC 61892-4:2019

Mobile and fixed offshore
units - Electrical installations -
Part 4: Cables
Pages: 41

IEC 61892-5:2019

Mobile and fixed offshore
units - Electrical installations -
Part 5: Mobile units
Pages: 51

IEC 61892-6:2019

Mobile and fixed offshore units - Electrical installations - Part 6: Installation Pages: 95 IEC 61892-7:2019	specification - Type 21 elements Pages: 108 IEC 61158-4-25:2019	Industrial communication networks - Fieldbus specifications - Part 5-4: Application layer service definition - Type 4 elements Pages: 71 IEC 61784-1:2019
Mobile and fixed offshore units - Electrical installations - Part 7: Hazardous areas Pages: 108 IEC 61892:2019 SER	Industrial communication networks - Fieldbus specifications - Part 4-25: Data-link layer protocol specification - Type 25 elements Pages: 61 IEC 61158-5-10:2019	Industrial communication networks - Profiles Part 1: Fieldbus profiles Pages: 341 IEC 61784-2:2019
Mobile and fixed offshore units - Electrical installations - ALL PARTS Pages: 741 IEC 60749-18:2019	Industrial communication networks - Fieldbus specifications - Part 5-10: Application layer service definition - Type 10 elements Pages: 629 IEC 61158-5-12:2019	Industrial communication networks - Profiles - Part 2: Additional fieldbus profiles for real-time networks based on ISO/IEC/IEEE 8802-3 Pages: 344 IEC 62281:2019
Semiconductor devices - Mechanical and climatic test methods - Part 18: Ionizing radiation (total dose) Pages: 44 IEC 60749-18:2019 RLV	Industrial communication networks - Fieldbus specifications - Part 5-12: Application layer service definition - Type 12 elements Pages: 117 IEC 61158-5-19:2019	Safety of primary and secondary lithium cells and batteries during transport Pages: 67 IEC 62281:2019 RLV
Semiconductor devices - Mechanical and climatic test methods - Part 18: Ionizing radiation (total dose) Pages: 66 IEC 61158-1:2019	Industrial communication networks - Fieldbus specifications - Part 5-19: Application layer service definition - Type 19 elements Pages: 34 IEC 61158-5-2:2019	Safety of primary and secondary lithium cells and batteries during transport Pages: 99 IEC 60794-2-11:2019
Industrial communication networks - Fieldbus specifications - Part 1: Overview and guidance for the IEC 61158 and IEC 61784 series Pages: 77 IEC 61158-3-25:2019	Industrial communication networks - Fieldbus specifications - Part 5-2: Application layer service definition - Type 2 elements Pages: 220 IEC 61158-5-21:2019	Optical fibre cables - Part 2-11: Indoor cables - Detailed specification for simplex and duplex cables for use in premises cabling Pages: 16 IEC 60794-2-11:2019 RLV
Industrial communication networks - Fieldbus specifications - Part 3-25: Data-link layer service definition - Type X elements Pages: 23 IEC 61158-4-21:2019	Industrial communication networks - Fieldbus specifications - Part 5-21: Application layer service definition - Type 21 elements Pages: 80 IEC 61158-5-4:2019	Optical fibre cables - Part 2-11: Indoor cables - Detailed specification for simplex and duplex cables for use in premises cabling Pages: 25 IEC 60794-2-21:2019
Industrial communication networks - Fieldbus specifications - Part 4-21: Data-link layer protocol		

Optical fibre cables - Part 2-21: Indoor cables - Detailed specification for multi-fibre optical distribution cables for use in premises cabling

Pages: 16

IEC 60794-2-21:2019 RLV

Optical fibre cables - Part 2-21: Indoor cables - Detailed specification for multi-fibre optical distribution cables for use in premises cabling

Pages: 25

IEC 60794-2-31:2019

Optical fibre cables - Part 2-31: Indoor cables - Detailed specification for optical fibre ribbon cables for use in premises cabling

Pages: 16

IEC 60794-2-31:2019 RLV

Optical fibre cables - Part 2-31: Indoor cables - Detailed specification for optical fibre ribbon cables for use in premises cabling

Pages: 25

IEC 61010-2-012:2019

Safety requirements for electrical equipment for measurement, control, and laboratory use - Part 2-012: Particular requirements for climatic and environmental testing and other temperature conditioning equipment

Pages: 177

IEC 61010-2-012:2019 RLV

Safety requirements for electrical equipment for measurement, control, and laboratory use - Part 2-012: Particular requirements for climatic and environmental testing and other temperature conditioning equipment

Pages: 265

ISO/IEC TR 11179-2:2019

Information technology - Metadata registries (MDR) - Part 2: Classification

Pages: 9

ISO/IEC 19788-7:2019

Information technology - Learning, education and training - Metadata for learning resources - Part 7: Bindings

Pages: 113

IEC 60335-2-11:2019

Household and similar electrical appliances - Safety - Part 2-11: Particular requirements for tumble dryers

Pages: 66

IEC 60335-2-11:2019 RLV

Household and similar electrical appliances - Safety - Part 2-11: Particular requirements for tumble dryers

Pages: 101

IEC 60335-2-51:2019

Household and similar electrical appliances - Safety - Part 2-51: Particular requirements for stationary circulation pumps for heating and service water installations

Pages: 27

IEC 60335-2-51:2019 RLV

Household and similar electrical appliances - Safety - Part 2-51: Particular requirements for stationary circulation pumps for heating and service water installations

Pages: 42

IEC 61784-1:2019

Industrial communication networks - Profiles Part 1: Fieldbus profiles

Pages: 341

IEC 61784-2:2019

Industrial communication networks - Profiles - Part 2: Additional fieldbus profiles for real-time networks based on ISO/IEC/IEEE 8802-3

Pages: 344

❖ TIÊU CHUẨN NHẬT (JIS)

JIS A 0204:2019

Geological map — Symbols, colors, patterns, terms, and presentation of legend
Replaces: JIS A 0204:2012

JIS A 0205:2019

Vector-digital geological-map — Quality requirements and subject attribute codes
Replaces:

JIS A 0205:2012

JIS A 1104:2019

Methods of test for bulk density of aggregates and solid content in aggregates
Replaces: JIS A 1104:2006

JIS A 5308:2019

Ready-mixed concrete
Replaces: JIS A 5308:2014

JIS A 5525:2019

Steel pipe piles
Replaces: JIS A 5525:2014

JIS A 5530:2019

Steel pipe sheet piles
Replaces: JIS A 5530:2015

JIS A 6602:2019

Roof components for terrace of dwellings
Replaces: JIS A 6602:2013

JIS A 8425-1:2019

Earth-moving machinery — Electrical safety of machines utilizing electric drives and related components and systems — Part 1: General requirements

JIS A 8425-2:2019

Earth-moving machinery --
Electrical safety of machines
utilizing electric drives and
related components and
systems — Part 2: Particular
requirements for externally-
powered machines

JIS A 8425-3:2019

Earth-moving machinery --
Electrical safety of machines
utilizing electric drives and
related components and
systems — Part 3: Particular
requirements for self-
powered machines

JIS A 8426:2019

Earth-moving machinery --
Lifting and tying-down
attachment points --
Performance requirements

JIS B 0109-10:2019

Reciprocating internal
combustion engines —
Vocabulary of components
and systems — Part 10:
Ignition system

Replaces: JIS B 0110:1999

JIS B 0109-11:2019

Reciprocating internal
combustion engines —
Vocabulary of components
and systems — Part 11: Fuel
systems

Replaces: JIS B 0109:1984

JIS B 0109-12:2019

Reciprocating internal
combustion engines --
Vocabulary of components
and systems — Part 12:
Exhaust emission control
systems

Replaces: JIS B 0109:1984

JIS B 1536-2:2019

Rolling bearings -- Boundary
dimensions, geometrical
product specifications (GPS)
and tolerance values of

needle roller bearings — Part
2: Drawn cup without inner
ring

Replaces: JIS B 1536-2:2008

JIS B 2005-2-1:2019

Industrial-process control
valves — Part 2-1: Flow
capacity — Sizing equations
for fluid flow under installed
conditions

Replaces: JIS B 2005-2-
1:2005

JIS B 2005-2-4:2019

Industrial-process control
valves — Part 2-4: Flow
capacity — Inherent flow
characteristics and
rangeability

Replaces: JIS B 2005-2-4:2004

JIS B 2005-7:2019

Industrial-process control
valves — Part 7: Control
valve data sheet

Replaces: JIS B 2005-7:2004

JIS B 6331-5:2019

Test conditions for
numerically controlled
turning machines and turning
centres — Part 5: Accuracy of
speeds and interpolations

Replaces: JIS B 6331-5:2009

JIS B 7102:2019

Socket and plug for camera
flash synchronization

Replaces: JIS B 7102:1995

JIS B 7104:2019

Shutter cable release tips and
sockets for cameras

Replaces: JIS B 7104:1992

JIS B 7111:2019

Photographic lens — Front
lens barrels up to 127 mm —
Dimensions important to the
connection of auxiliaries

Replaces: JIS B 7111:1997

JIS B 7271:2019

Portable microbe imaging
scope

JIS B 7557:2019

Flowmeter for discharged
water — Measuring
instruments used in
transaction or certification

JIS B 7993:2019

Automated measuring
systems for flue gas
components using non-
extractive methods

Replaces: JIS B 7993:2008

JIS B 8577-1:2019

Compressed natural gas fuel
measuring systems for
vehicles -- Part 1:
Metrological and technical
requirements

JIS B 8577-2:2019

Compressed natural gas fuel
measuring systems for
vehicles -- Part 2:
Metrological controls and
performance tests

JIS B 8621:2019

Centrifugal water chillers
Replaces: JIS B 8621:2011

JIS B 9920-1:2019

Cleanrooms and associated
controlled environments —
Part 1: Classification of air
cleanliness by particle
concentration

Replaces: JIS B 9920:2002

JIS B 9920-2:2019

Cleanrooms and associated
controlled environments —
Part 2: Monitoring to provide
evidence of cleanroom
performance related to air
cleanliness by particle
concentration

Replaces: JIS B 9920:2002

JIS B 9938:2019

Hydraulic fluid power —
Fire-resistant (FR) fluids —

Requirements and guidelines for use

Replaces: JIS B 9938:2002

JIS C 0806-2:2019

Packaging of components for automatic handling -- Part 2:

Tape packaging of components with unidirectional leads on continuous tapes

Replaces: JIS C 0806-2:2010

JIS C 1010-1:2019

Safety requirements for electrical equipment for measurement, control, and laboratory use — Part 1: General requirements

Replaces: JIS C 1010-1:2014

JIS C 1010-31:2019

Safety requirements for electrical equipment for measurement, control and laboratory use -Part 31: Safety requirements for hand-held and hand-manipulated probe assemblies for electrical test and measurement

Replaces: JIS C 1010-31:2011

JIS C 1509-3:2019

Electroacoustics — Sound level meters — Part 3: Periodic tests

JIS C 2105:2019

Resin based reactive compounds used for electrical insulation — Methods of test

Replaces: JIS C 2105:2006

JIS C 2501:2019

Methods of test for permanent magnet

Replaces: JIS C 2501:1998

JIS C 2502:2019

Materials for permanent magnet

Replaces: JIS C 2502:1998

JIS C 2550-3:2019

Test methods for electrical steel strip and sheet — Part 3: Methods of measurement of the magnetic properties of electrical steel strip and sheet at medium frequencies

Replaces: JIS C 2550-3:2011

JIS C 2550-4:2019

Test methods for electrical steel strip and sheet — Part 4: Methods of test for the determination of surface insulation resistance of electrical strip and sheet

Replaces: JIS C 2550-4:2011

JIS C 2553:2019

Cold-rolled grain-oriented electrical steel strip and sheet delivered in the fully-processed state

Replaces: JIS C 2553:2012

JIS C 3010:2019

Safety requirements for insulated wires, cables, and heating wires for warm nursery

JIS C 3110:2019

Aluminium conductors steel reinforced

Replaces: JIS C 3110:1994

JIS C 4411-2:2019

Uninterruptible power systems (UPS) — Part 2: Electromagnetic compatibility (EMC) requirements

Replaces: JIS C 4411-2:2007

JIS C 4412-2:2019

Safety requirements for electric energy storage equipment -Part 2: Particular requirements for Separation type power conditioner

Replaces: JIS C 4412-2:2014

JIS C 5101-1:2019

Fixed capacitors for use in electronic equipment — Part 1: Generic specification

Replaces: JIS C 5101-1:2010

JIS C 5101-

14:2014/AMENDMENT 1:2019

Fixed capacitors for use in electronic equipment — Part 14: Sectional specification -- Fixed capacitors for electromagnetic interference suppression and connection to the supply mains (Amendment 1)

JIS C 5101-18:2019

Fixed capacitors for use in electronic equipment — Part 18: Sectional specification -- Fixed aluminium electrolytic surface mount capacitors with solid (MnO₂) and non-solid electrolyte

Replaces: JIS C 5101-18:2010

JIS C 5101-4:2019

Fixed capacitors for use in electronic equipment -- Part 4: Sectional specification -- Fixed aluminium electrolytic capacitors with solid (MnO₂) and non-solid electrolyte

Replaces: JIS C 5101-4:2010

JIS C 5381-351:2019

Components for low-voltage surge protection — Part 351: Performance requirements and test methods for telecommunications and signalling network surge isolation transformers (SIT)

JIS C 5402-7-2:2019

Connectors for electronic equipment — Tests and measurements — Part 7-2: Impact tests (free connectors) — Test 7b: Mechanical strength impact

Replaces: JIS C 5402:1992

JIS C 5402-9-2:2019

Connectors for electronic equipment -- Tests and measurements — Part 9-2: Endurance tests — Test 9b: Electrical load and temperature

Replaces: JIS C 5402:1992

JIS C 5930-2:2019

Fiber optic switches — Part 2: Test Methods

Replaces: JIS C 5931:1988

JIS C 5932-2:2019

Optical isolators — Part 2: Test methods

Replaces: JIS C 5933:2012

JIS C 60062:2019

Marking codes for resistors and capacitors

Replaces: JIS C 5062:2008

JIS C 60068-2-39:2019

Environmental testing -- Part 2-39: Tests — Tests and guidance: Combined temperature or temperature and humidity with low air pressure tests

Replaces: JIS C 60068-2-39:2004

JIS C 60068-2-69:2019

Environmental testing -- Part 2-69: Tests — Test Te/Tc: Solderability testing of electronic components and printed boards by the wetting balance (force measurement) method

Replaces: JIS C 60068-2-69:2009; JIS C 60068-2-54:2009

JIS C 60068-2-75:2019

Environmental testing -- Part 2-75: Tests — Test Eh: Hammer tests

Replaces: JIS C 60068-2-75:2004

A 1320:17 (E)

Reaction to fire test for sandwich panel building

interior systems — Box test

Pages: 14

B 1251:18 (R)

Spring lock washers

Pages: 34

B 1707:18 (E)

Bevel gears — Definitions and tolerance classification of tooth flank form deviations

Pages: 28

B 1810:18 (R)

Guidelines for the selection of roller chain drives

Pages: 28

B 8301:18 (R)

Rotodynamic pumps — Hydraulic performance acceptance tests — Grades 1, 2 and 3

Pages: 88

C 3410:18 (R)

Cables and flexible cords for electrical equipment of ships

Pages: 62

E 3019:18 (R)

High and low temperature testing methods for parts of railway signaling

Pages: 3

G 3113:18 (R)

Hot-rolled steel plates, sheet and strip for automobile structural uses

Pages: 8

G 3132:18 (R)

Hot-rolled carbon steel strip for pipes and tubes

Pages: 7

G 3134:18 (R)

Hot-rolled high strength steel plates, sheet and strip with improved formability for automobile uses

Pages: 8

H 4631:18 (R)

Titanium and titanium alloys — Welded tubes for heat exchangers

Pages: 27

H 4632:18 (E)

Titanium and titanium alloys — Seamless tubes for heat exchangers

Pages: 10

K 6799-1:18 (E)

Glass fibre reinforced polyethylene (PE-GF) pipe systems — Part 1: General

Pages: 11

K 6799-2:18 (E)

Glass fibre reinforced polyethylene (PE-GF) pipe systems — Part 2: Pipes

Pages: 31

K 6799-3:18 (E)

Glass fibre reinforced polyethylene (PE-GF) pipe systems — Part 3: Fittings

Pages: 9

K 6932:18 (R)

Recycled plastics stakes

Pages: 15

0103:2002/AMENDMENT 1:18 (R)

Graphical symbols for consumers (Amendment 1)

Pages: 4

Z 2345-1:18 (E)

Standard test blocks for ultrasonic testing — Part 1: A1 Standard Test Block

Pages: 16

Z 2345-2:18 (E)

Standard test blocks for ultrasonic testing — Part 2: A7963 Standard Test Block

Pages: 17

Z 2345-3:18 (E)

Standard test blocks for ultrasonic testing -- Part 3: Standard test blocks for normal ultrasonic testing

Pages: 12

Z 2345-4:18 (E)

Standard test blocks for ultrasonic testing — Part 4:

Standard test blocks for angle beam ultrasonic testing
Pages: 18

❖ **TIÊU CHUẨN ÚC (AS)**

AS 1049.1 AMD 1

Telecommunications cables - Insulation, sheath and jacket Materials
Pages:4

AS 1141.35

Methods for sampling and testing aggregates Detection of sugar contamination in concrete aggregates
Pages:4

AS 1141.60.1 AMD 1

Methods for sampling and testing aggregates Potential alkali-silica reactivity - Accelerated mortar bar method
Pages:1

AS/NZS 1301.443

Methods of test for pulp and paper Boiling water resistance of paperboard
Pages:10

AS 1742.7 AMD 1

Manual of uniform traffic control devices Railway crossings
Pages:1

AS 2210.2

Personal protective equipment Test methods for footwear
Pages:89

AS 2550.15

Cranes, hoists and winches - Safe use Concrete placing equipment
Pages:60

AS 2568

Purity of medical air produced from on-site compressor systems

Pages:16

AS 3515.1

Gold and gold bearing alloys Determination of gold content (less than 30%) - Gravimetric (fire assay) method
Pages:27

AS 3515.2

Gold and gold bearing alloys Determination of gold content (30 % to 99.5 %) - Gravimetric (fire assay) method
Pages:23

AS 3515.3

Gold and gold bearing alloys Determination of gold content (greater than 99.5 %) - Gravimetric (fire assay) method
Pages:20

AS 3850.1 AMD 1

Prefabricated concrete elements General requirements
Pages:3

AS/NZS 4282

Control of the obtrusive effects of outdoor lighting
Pages:52

AS 5006.1

Silver and silver bearing alloys Determination of silver content (0.1 % to 99.9 %) - Titrimetric (potentiometric) method
Pages:18

AS 5006.2

Silver and silver bearing alloys Determination of silver content (0.1 % to 99.9 %) - Gravimetric (fire assay) method
Pages:21

AS 5013.8.2

Food microbiology Microbiology of the food chain - Horizontal method for the detection and enumeration of Enterobacteriaceae - Colony-

count technique (ISO 21528-2:2017, MOD)

Pages:24

AS 5205

Australian Health Contact Centres
Pages:42

AS/NZS 5263.1.10

Gas appliances Gas direct fired air heaters
Pages:39

AS 60598.2.4

Luminaires Particular requirements - Portable general purpose luminaires (IEC 60598-2-4:2017, (ED. 3.0) MOD)
Pages:28

AS/NZS 60598.2.17

Luminaires Particular requirements - Luminaires for stage lighting, television and film studios (outdoor and indoor) (IEC 60598-2-17:2017 (ED.2.0) MOD)
Pages:16

AS 61048

Auxiliaries for lamps - Capacitors for use in tubular fluorescent and other discharge lamp circuits - General safety requirements (IEC 61048:2015, MOD)
Pages:46

AS/NZS 61347.2.1

Lamp controlgear Particular requirements for starting devices (other than glow starters) (IEC 61347-2-1:2013 (ED 1.2) MOD)
Pages:29

AS/NZS 61347.2.9

Lamp Controlgear Particular requirements for electromagnetic controlgear for discharge lamps (excluding fluorescent lamps) (IEC 61347-2-9:2012 (ED. 2.0), MOD)

Pages:37

AS/NZS 61347.2.10

Lamp controlgear Particular requirements for electronic invertors and convertors for high-frequency operation of cold start tubular discharge lamps (neon tubes) (IEC 61347-2-10:2009 (ED. 1.1) MOD)

Pages:27

AS/NZS IEC 61672.1

Electroacoustics - Sound level meters Specifications

Pages:56

AS/NZS IEC 61672.2

Electroacoustics - Sound level meters Pattern evaluation tests

Pages:44

AS/NZS IEC 61672.3

Electroacoustics - Sound level meters Periodic tests

Pages:25

AS IEC 62475

High-current test techniques - Definitions and requirements for test currents and measuring systems

Pages:108

AS/NZS ISO 389.1

Acoustics - Reference zero for the calibration of audiometric equipment Reference equivalent threshold sound pressure levels for pure tones and supra-aural earphones

Pages:20

AS/NZS ISO 389.3

Acoustics - Reference zero for the calibration of audiometric equipment Reference equivalent threshold vibratory force levels for pure tones and bone vibrators

Pages:23

AS/NZS ISO 3834.5

Quality requirements for fusion welding of metallic materials Documents with which it is necessary to conform to claim conformity to the quality requirements of AS/NZS ISO 3834.2, AS/NZS ISO 3834.3 or AS/NZS ISO 3834.4

Pages:16

Để đặt mua các tiêu chuẩn trên, Quý doanh nghiệp có thể liên hệ trực tiếp với Trung tâm Thông tin theo số điện thoại: (024)37564268; Fax: (024)38361556; Email: tttt@tcvn.gov.vn